

Số Tháng 6/2025



ISPAE

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

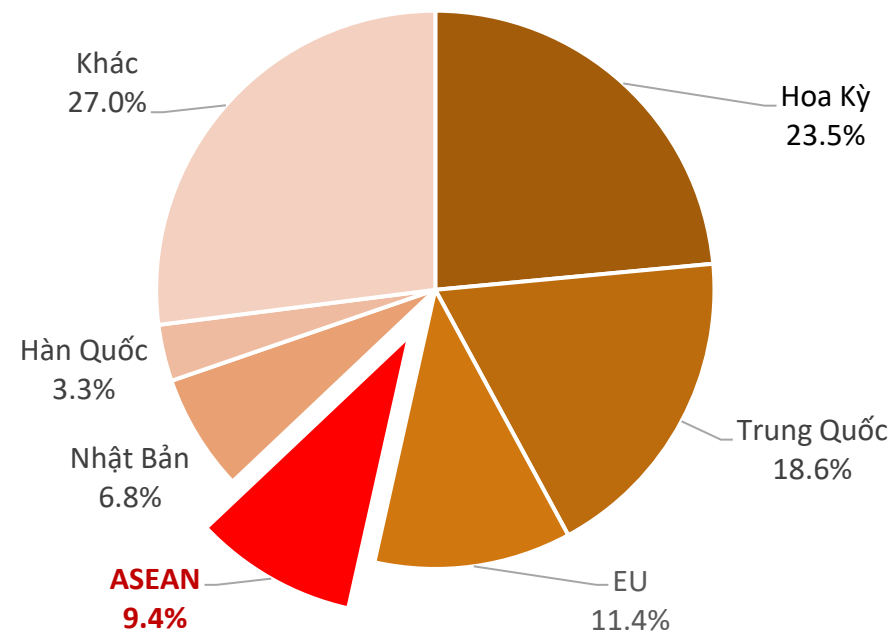
THỊ TRƯỜNG **ASEAN**



Thực hiện bởi: **AGREINFOS**

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG ASEAN THÁNG 5/2025

Tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường ASEAN, T5/2025

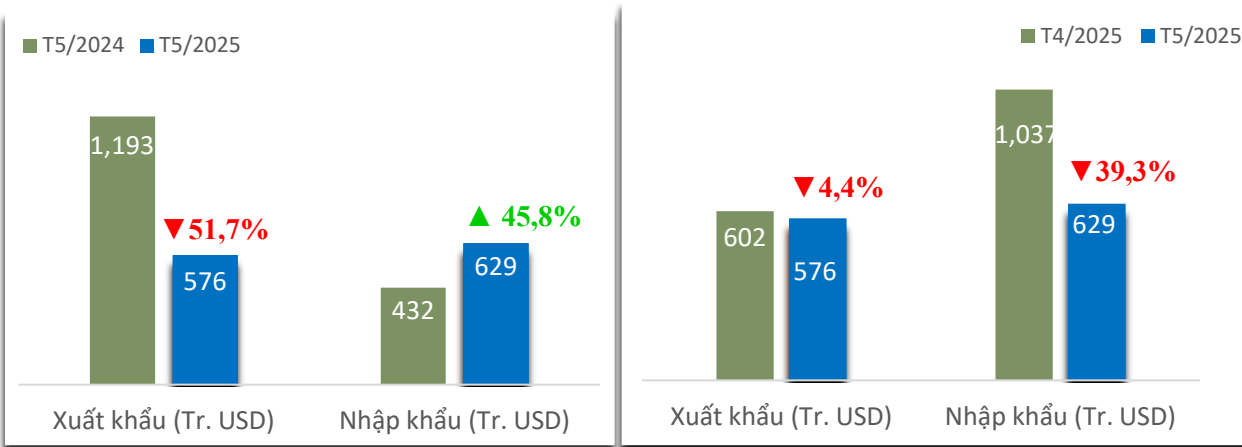


Biến động tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường ASEAN T5/2025 so với T4/2025 và T5/2024

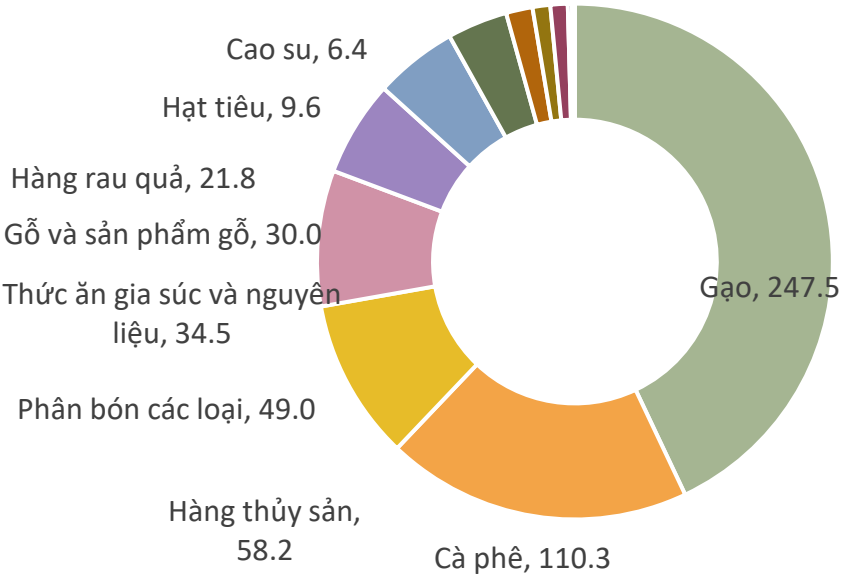
	Kim ngạch XK (triệu USD)	So với T4/2025	So với T5/2024
Hoa Kỳ	1.434	▲ 2,8%	▲ 2,4%
Trung Quốc	1.134	▲ 0,6%	▼ 4,3%
EU	696	▼ 0,7%	▲ 3,8%
ASEAN	576	▼ 0,5%	▼ 2,3%
Nhật Bản	413	▼ 0,1%	▲ 0,3%
Hàn Quốc	200	▼ 0,2%	▼ 0,6%
Tổng XK	6.101		

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG ASEAN THÁNG 5/2025

Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN – ASEAN, T5/2025



Kim ngạch xuất khẩu NLTS sang ASEAN, T5/2025

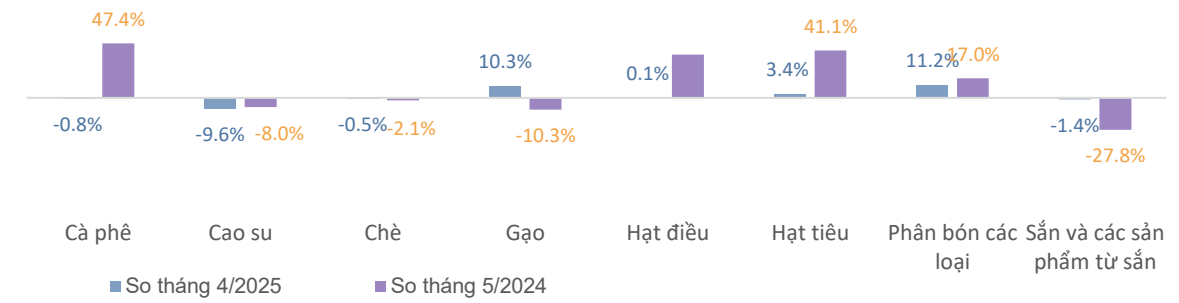


Đơn vị: Triệu USD

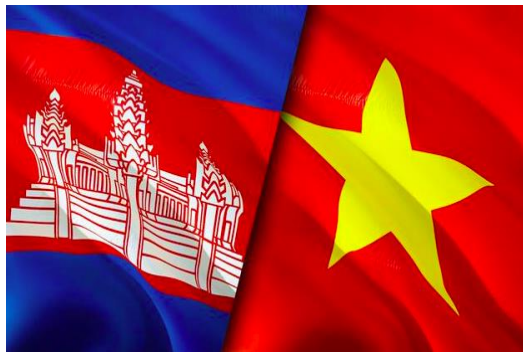
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS sang ASEAN T4/2025 so với T5/2025



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS sang ASEAN T5/2025 so với T5/2024 và so với T4/2025



Nguồn: Cục Hải quan



Việt Nam và Campuchia thúc đẩy hợp tác thương mại

Việt Nam và Campuchia thúc đẩy hợp tác thương mại

Việt Nam và Campuchia đang tích cực thúc đẩy quan hệ hợp tác thương mại song phương thông qua Hội thảo Hợp tác đối tác thương mại tổ chức ngày 20/6/2025 tại Phnom Penh. Sự kiện do Bộ Thương mại Campuchia phối hợp với Cơ quan Thương vụ Việt Nam tại Campuchia tổ chức, quy tụ hơn 60 đại diện doanh nghiệp, hiệp hội và cơ quan chức năng hai nước.

Trong 4 tháng đầu năm 2025, kim ngạch thương mại song phương đạt hơn 3 tỷ USD (tăng 7% so với cùng kỳ 2024). Việt Nam hiện là một trong 5 nhà đầu tư lớn nhất tại Campuchia với trên 200 dự án và tổng vốn gần 3 tỷ USD. Hai nước đã ký thỏa thuận thương mại giai đoạn 2025–2026, đặt mục tiêu đạt 20 tỷ USD kim ngạch thương mại trong tương lai gần.

Diễn đàn cũng tạo điều kiện kết nối, quảng bá sản phẩm và mở rộng hợp tác giữa doanh nghiệp hai bên, đặc biệt nhấn mạnh vai trò của đầu tư cơ sở hạ tầng, thương mại xuyên biên giới và đổi mới công nghệ nhằm phát triển bền vững và tăng cường phúc lợi khu vực.

Nguồn: aseanvietnam.vn



Argentina-ASEAN: Đối tác chiến lược trong một thế giới đang thay đổi

Argentina-ASEAN: Đối tác chiến lược trong một thế giới đang thay đổi

Ngày 12/6/2025, tại Buenos Aires, diễn ra Hội thảo khoa học “Argentina–ASEAN: Đối tác chiến lược trong một thế giới đang thay đổi”, do Quốc hội Argentina và Ủy ban ASEAN tại Argentina (ACBA) đồng tổ chức. Sự kiện khẳng định vai trò ngày càng quan trọng của ASEAN, đặc biệt trong hợp tác nông sản, thực phẩm và thương mại. Năm 2023, kim ngạch thương mại hai bên đạt hơn 9 tỷ USD; Việt Nam là đối tác lớn nhất của Argentina trong ASEAN, đạt 3,45 tỷ USD. Các học giả đánh giá cao định hướng phát triển của Việt Nam trong công nghiệp hóa, chuyển đổi số, và hội nhập quốc tế. Đồng thời, tiềm năng hợp tác trong lĩnh vực Halal, công nghệ, giáo dục và văn hóa cũng được nhấn mạnh.

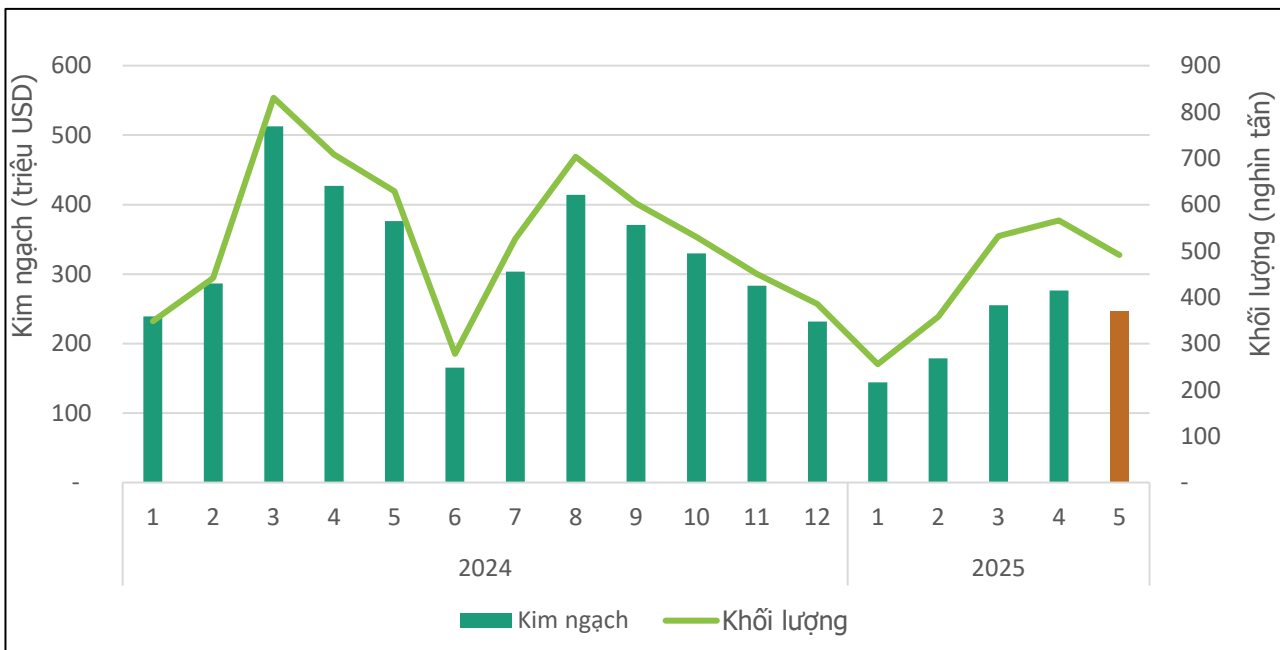
Nguồn: aseanvietnam.vn





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T05/2025



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường ASEAN, T05/2025

KIM NGẠCH
247,5 triệu USD

↘ Giảm **10,5%** so với T04/2025

↘ Giảm **34,2%** so với T05/2024

↘ Thấp hơn **80,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

♦ Lũy kế 5 tháng đầu năm 2025 đạt **1,1** tỷ USD, đạt **28,0%** kim ngạch 2024

KHỐI LƯỢNG
491,4 nghìn tấn

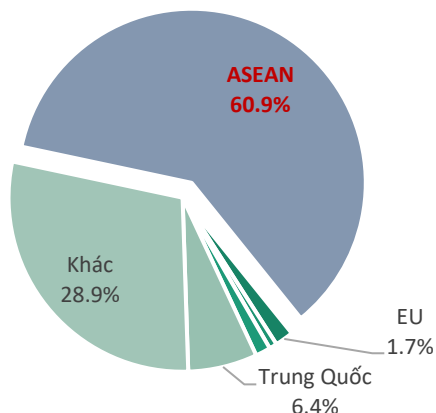
↘ Giảm **13,1%** so với T04/2025

↘ Giảm **21,8%** so với T05/2024

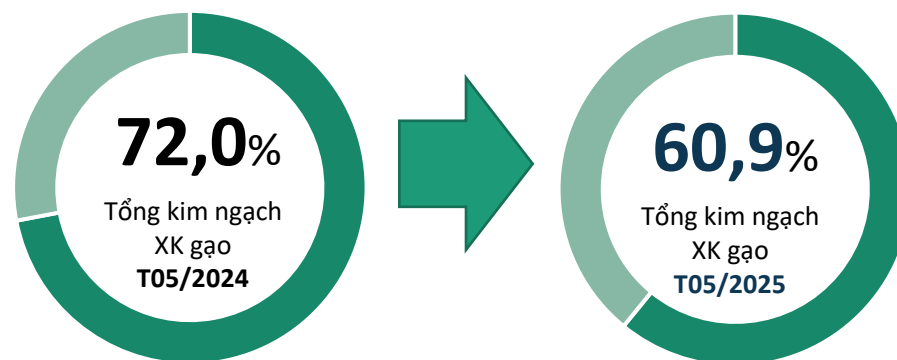
↘ Thấp hơn **44,6 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024

♦ Lũy kế 5 tháng đầu năm 2025 đạt **2,2** triệu tấn, đạt **34,2%** khối lượng năm 2024

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường ASEAN, T05/2025



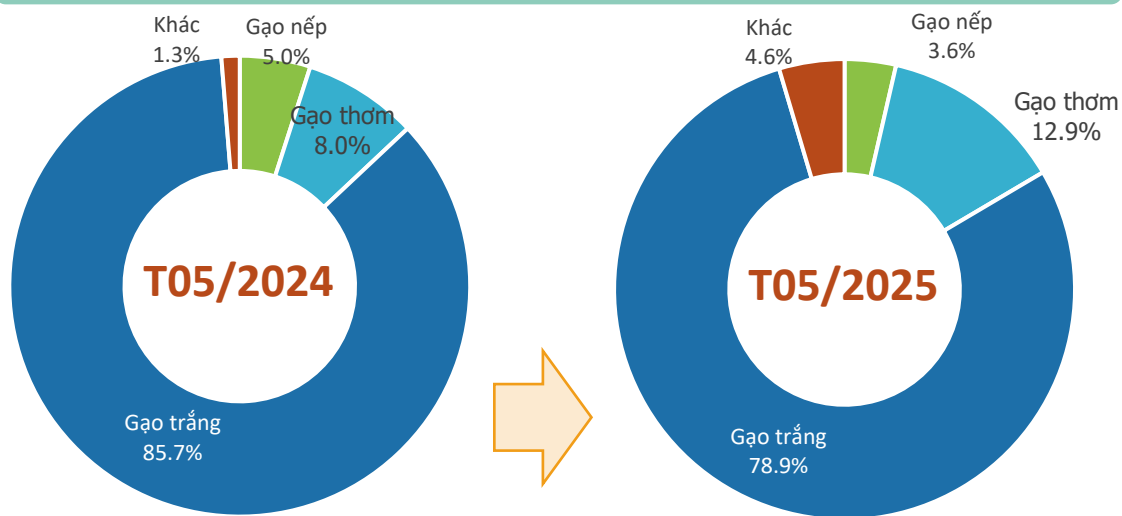
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường ASEAN, T05/2025



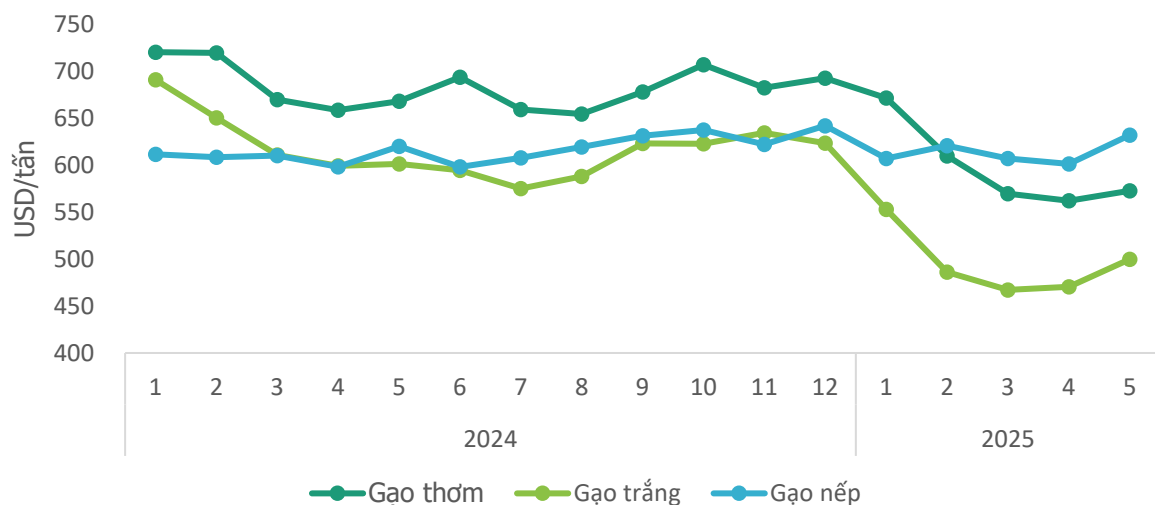


LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T05/2025



Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN, T05/2025



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường ASEAN, T05/2025



Gạo trắng

Kim ngạch: **196,2** triệu USD

Giảm **7%** so với T04/2025

Giảm **39%** so với T05/2024



Gạo thơm

Kim ngạch: **32,1** triệu USD

Giảm **23%** so với T04/2025

Tăng **6%** so với T05/2024



Gạo nếp

Kim ngạch: **8,9** triệu USD

Giảm **44%** so với T04/2025

Giảm **52%** so với T05/2024

Gạo nếp

Giá xuất khẩu bình quân trong T05/2025 ở mức **616** USD/tấn; **tăng 5%** so với tháng trước; và **tăng 2%** so với cùng kỳ năm 2024.

Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T05/2025 ở mức **573** USD/tấn; **tăng 2%** so với tháng trước; và **giảm 14%** so với cùng kỳ năm 2024.

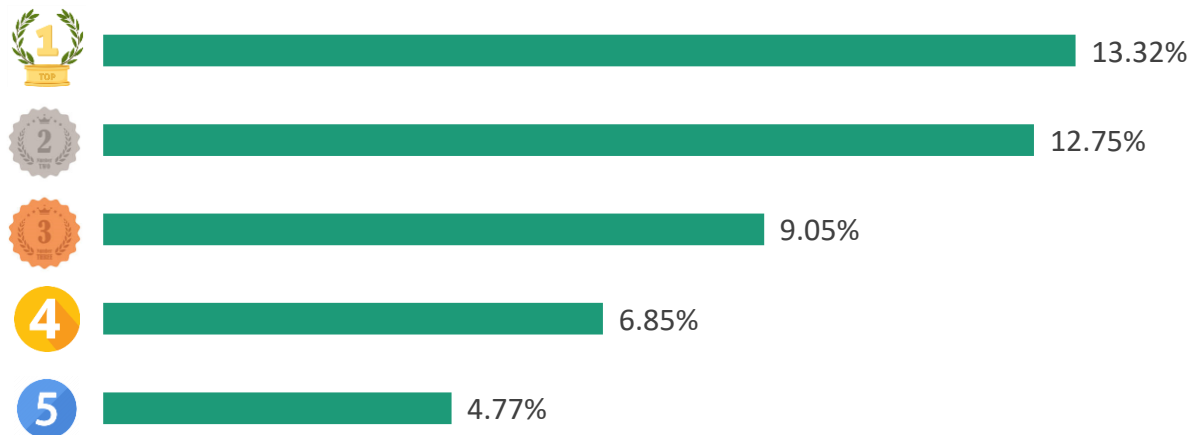
Gạo trắng

Giá xuất khẩu bình quân trong T05/2025 ở mức **500** USD/tấn; **tăng 6%** so với tháng trước; và **giảm 17%** so với cùng kỳ năm 2024.

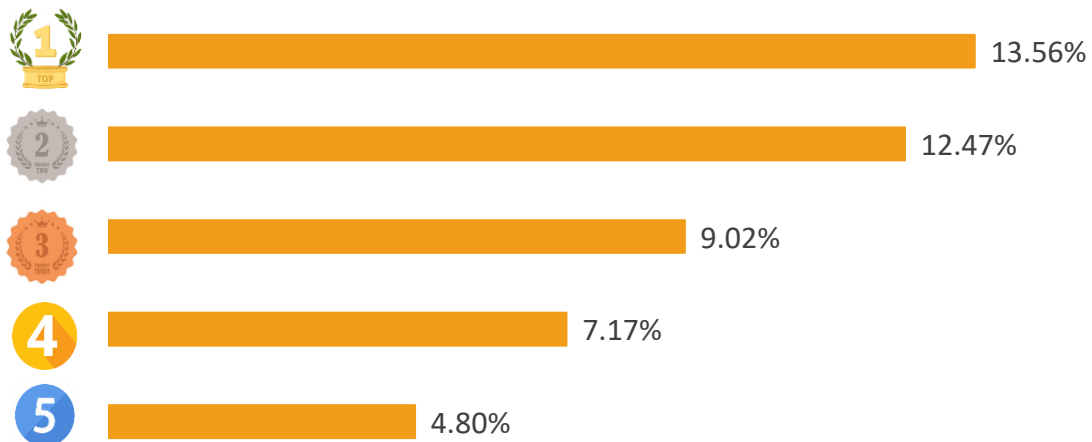


LÚA GẠO

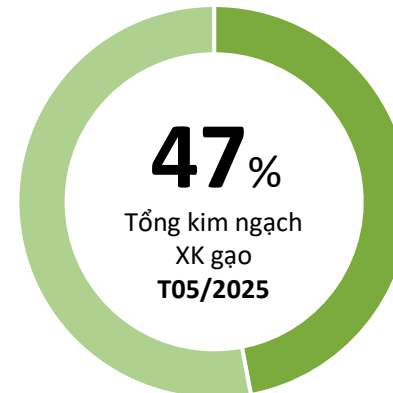
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường ASEAN, T05/2025



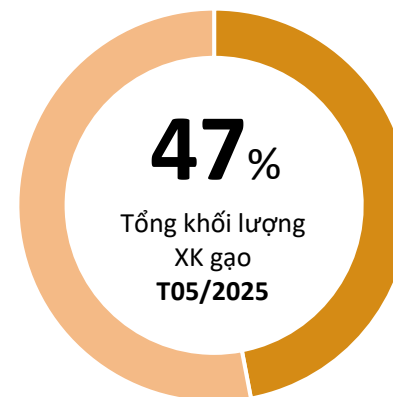
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng XK sang thị trường ASEAN, T05/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp XK sang thị trường ASEAN, T05/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp XK sang thị trường ASEAN, T05/2025





LÚA GẠO

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO ASEAN

01

Trong hai tháng đầu năm tài chính 2025/2026 (bắt đầu từ 1/4/2025), Myanmar đã xuất khẩu hơn 402.283 tấn gạo và gạo tấm, bao gồm khoảng 217.070 tấn gạo và 185.213 tấn gạo tấm, theo số liệu của Liên đoàn Gạo Myanmar (MRF). Trong đó, hơn 402.000 tấn được vận chuyển qua đường biển và 280 tấn xuất khẩu qua biên giới trên bộ sang các quốc gia láng giềng. Năm tài chính 2024/2025 (1/4/2024–31/3/2025), Myanmar đã xuất khẩu 2,48 triệu tấn gạo và gạo tấm, với trị giá hơn 1,129 tỷ USD. MRF đặt mục tiêu xuất khẩu 2,5 triệu tấn gạo trong niên vụ này.

Bộ Thương mại đang phối hợp với Liên đoàn Phòng Thương mại và Công nghiệp Myanmar, Liên đoàn Gạo Myanmar cùng nhiều hiệp hội ngành hàng khác nhằm bảo đảm tiến độ xuất khẩu hàng tháng và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại gạo.

Nguồn: gnlm.com

02

Nhập khẩu gạo của Philippines trong 5 tháng đầu năm 2025 giảm mạnh còn 1,7 triệu tấn, thấp hơn 20,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân chính là sản lượng gạo nội địa tăng lên 4,69 triệu tấn trong quý I/2025. Tuy nhiên, Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) dự báo Philippines vẫn là quốc gia nhập khẩu gạo lớn nhất thế giới năm 2025 với lượng nhập khẩu dự kiến 5,4 triệu tấn, tăng lên 5,5 triệu tấn năm 2026 do nhu cầu gia tăng từ dân số và du lịch.

Chính phủ đã giảm thuế nhập khẩu gạo xuống 15% đến năm 2028, kèm đánh giá định kỳ 4 tháng. Bộ trưởng Nông nghiệp Francisco Tiu Laurel Jr. cho biết Philippines có thể sẽ tăng dần thuế nhập khẩu trong vụ thu hoạch tới để hỗ trợ nông dân và duy trì cân đối cung cầu.

Nguồn: retailnews.asia



TIN LIÊN QUAN



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T5/2025



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường ASEAN, T5/2025

KIM NGẠCH

25,2
triệu USD

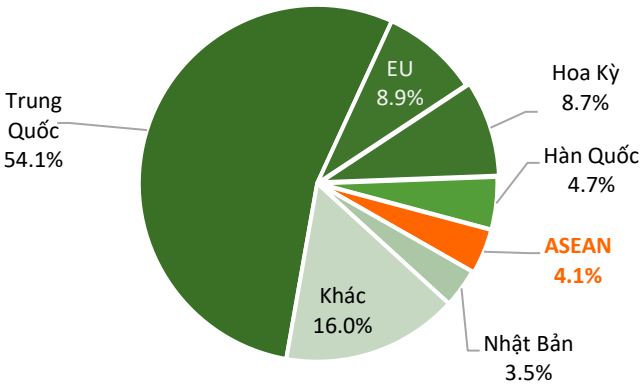
Giảm 7,3% so với T4/2025

Giảm 7,4% so với T5/2024

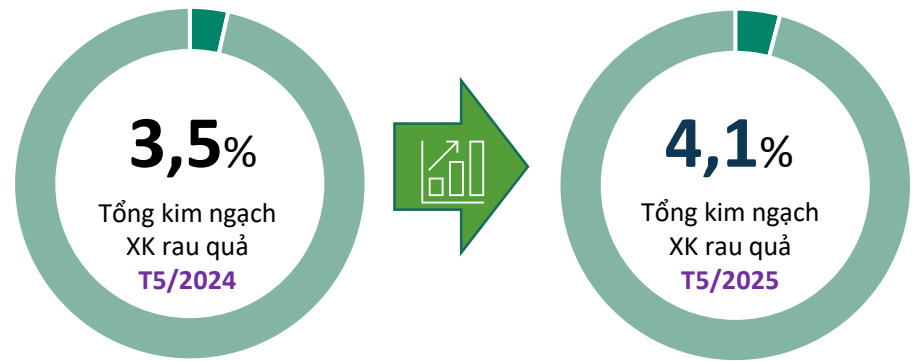
Thấp hơn 11,2 triệu USD so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 5 tháng đầu năm 2025 đạt 149,6 triệu USD, đạt 34,2% kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường ASEAN, T5/2025



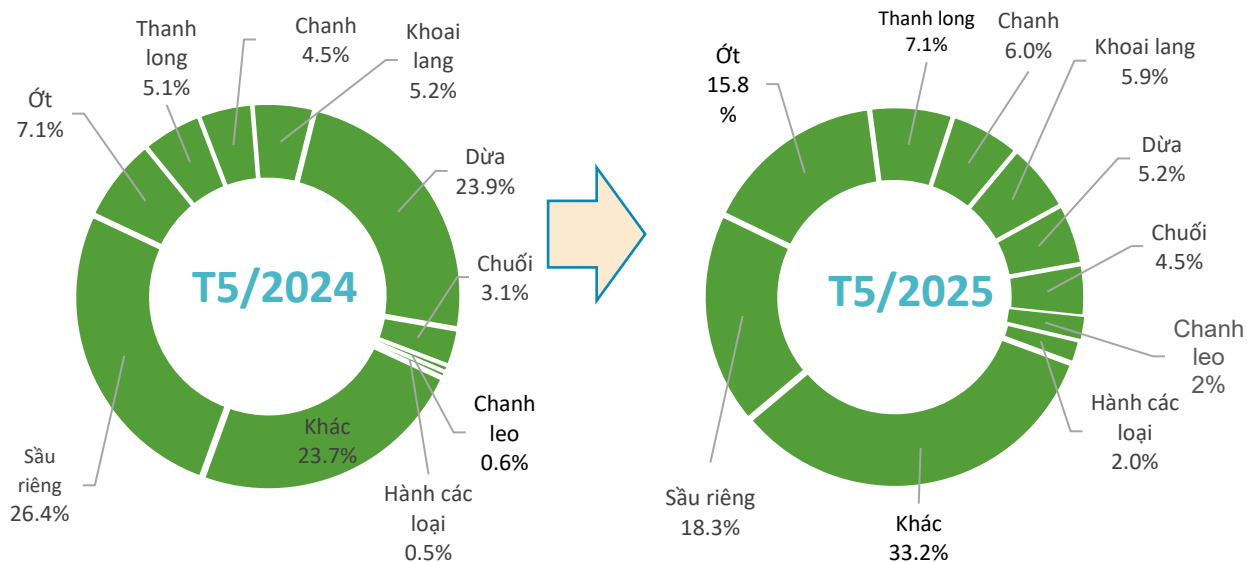
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả XK sang thị trường ASEAN, T5/2025





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T5/2025



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường ASEAN, T5/2025



Sầu riêng

Kim ngạch: **4,6** triệu USD

Giảm **7,2%** so với T4/2025

Giảm **36,0%** so với T5/2024



Ớt các loại

Kim ngạch: **4,0** triệu USD

Tăng **9,0%** so với T3/2025

Tăng **105,0%** so với T5/2024



Thanh long

Kim ngạch: **1,8** triệu USD

Giảm **12,0%** so với T4/2025

Tăng **29,9%** so với T5/2024



Chanh

Kim ngạch: **1,5** triệu USD

Tăng **24,5%** so với T4/2025

Tăng **23,3%** so so với T5/2024



Khoai lang

Kim ngạch: **1,5** triệu USD

Tăng **0,5%** so với T4/2025

Tăng **6,2%** so với T5/2024



Dừa

Kim ngạch: **1,3** triệu USD

Giảm **55,5%** so với T4/2025

Giảm **79,8%** so với T5/2024



Chuối

Kim ngạch: **1,1** triệu USD

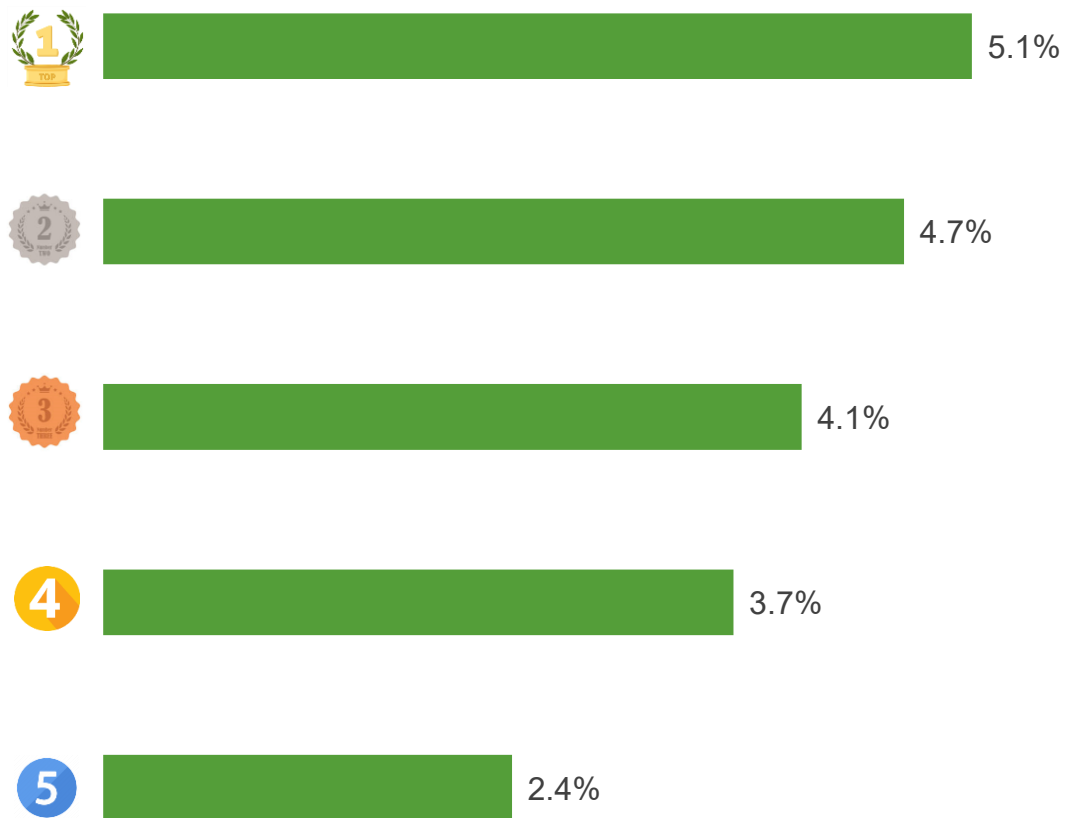
Giảm **7,4%** so với T4/2025

Tăng **33,8%** so với T5/2024

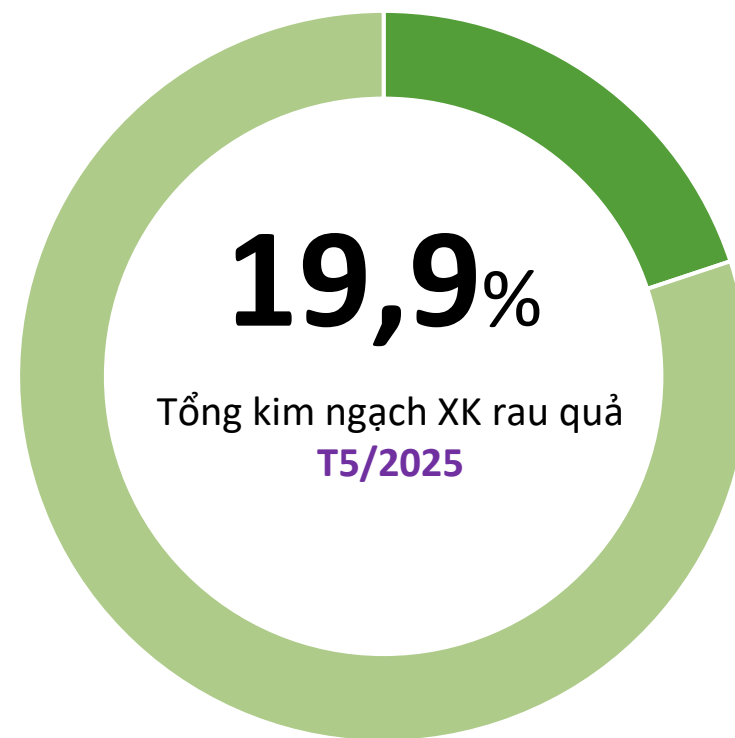


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang
thị trường ASEAN, T5/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang
thị trường ASEAN, T5/2025





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường ASEAN, T5/2025



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường ASEAN, T5/2025

KIM NGẠCH



41,5

triệu USD

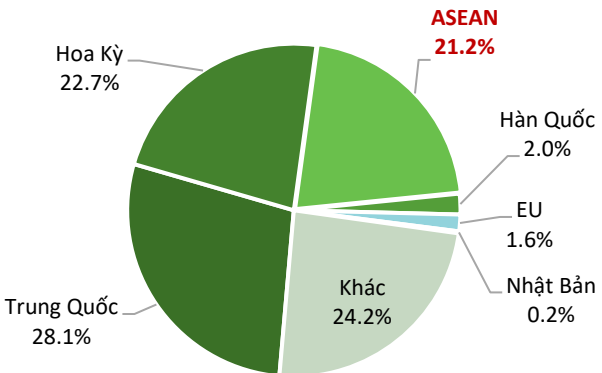
Tăng **25,3%** so với T4/2025

Tăng **69,3%** so với T5/2024

Cao hơn **15,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 5 tháng đầu năm 2025 đạt **153,7 triệu USD**, đạt **49,7%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam NK từ thị trường ASEAN, T5/2025



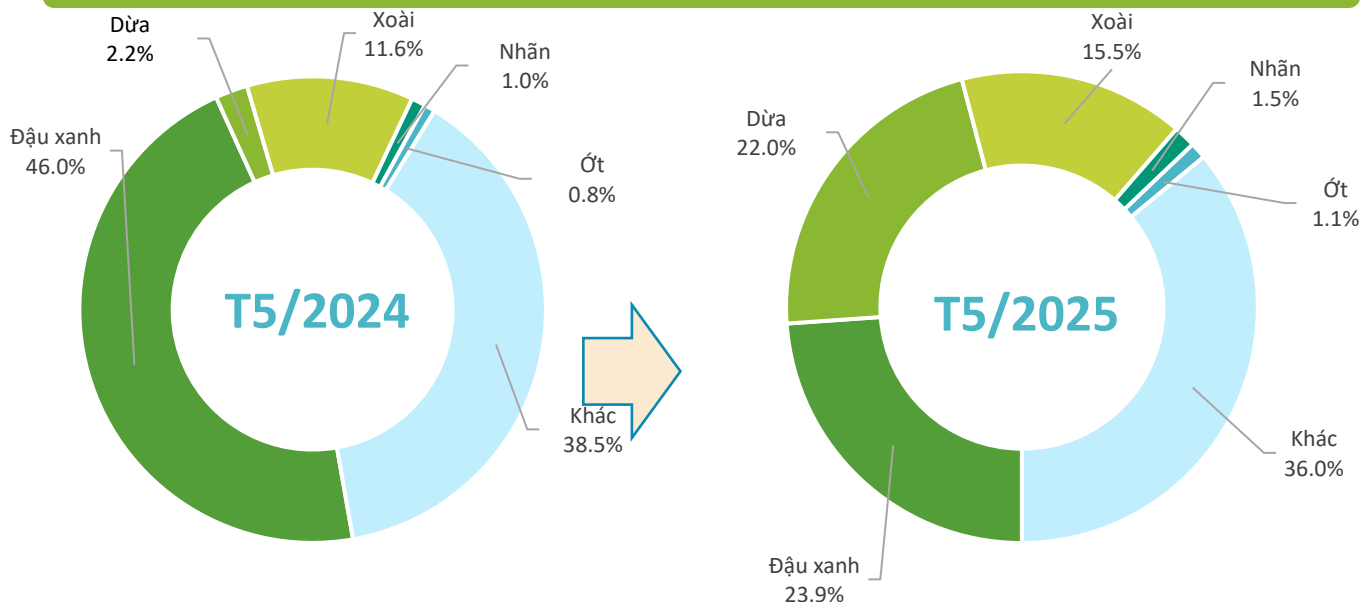
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN NK từ thị trường ASEAN, T5/2025





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường ASEAN, T5/2025



Xoài

Kim ngạch: **6,4** triệu USD
Giảm **5,9%** so với T4/2025
Tăng **126,7%** so với T5/2024



Nhãn

Kim ngạch: **0,63** triệu USD
Giảm **48,9%** so với T4/2025
Tăng **160,0%** so với T5/2024

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường ASEAN, T5/2025



Đậu xanh

Kim ngạch: **9,9** triệu USD
Giảm **10,1%** so với T4/2025
Giảm **12,0%** so với T5/2024



Dừa

Kim ngạch: **9,1** triệu USD
Tăng **221,9%** so với T4/2025
Gấp **16,6 lần** so với T5/2024



Ớt

Kim ngạch: **0,47** triệu USD
Tăng **34,8%** so với T4/2025
Tăng **153,3%** so với T5/2024

Thai AirAsia mua 1.000 tấn trái cây cho thực đơn trên máy bay để hỗ trợ nông dân

Thai AirAsia đã quyết định thu mua 1.000 tấn trái cây (nhãn, măng cụt và dứa) trực tiếp từ nông dân để đưa vào thực đơn trên tất cả các chuyến bay nội địa và quốc tế bắt đầu từ tháng 7/2025. Mục tiêu của chương trình là hỗ trợ người trồng bằng cách tạo giá trị gia tăng và giảm thất thoát sau thu hoạch. Đây là sáng kiến trong khuôn khổ chiến lược “Fruits On Board”, nhằm mở rộng kênh phân phối nông sản, gia tăng thu nhập cho nông dân và nâng cao trải nghiệm ẩm thực trên chuyến bay.

Nguồn: Guojiguoshu.com

Thái Lan tổ chức Lễ hội trái cây để thúc đẩy tiêu thụ nội địa

Thái Lan sẽ tổ chức "Lễ hội Trái cây Thái Lan 2025" nhằm thúc đẩy tiêu thụ nội địa và ổn định giá trái cây, đặc biệt là sầu riêng. Lễ hội diễn ra tại 13 chợ ở Bangkok và ngoại ô, với nhiều chương trình khuyến mãi như sầu riêng giá 99 THB/quả (khoảng 2,75 USD/quả), và các mức giá từ 99–199 THB/kg (khoảng 2,75–5,53 USD/kg) cho phép người tiêu dùng lựa chọn theo sở thích của họ. Mỗi ngày dự kiến phân phối hơn 50 tấn trái cây. Một sự kiện đặc biệt sẽ tổ chức tại Siam Square từ ngày 19 đến 22/6, giới thiệu trái cây cao cấp từ các vùng trồng nổi tiếng.

Nguồn: Vietnambiz.vn



Tin liên quan

Philippines tăng gấp đôi mục tiêu trồng lại dừa năm 2026

Philippines đang đẩy mạnh chương trình tái trồng dừa nhằm lấy lại vị thế nhà sản xuất dừa số 1 thế giới mà quốc gia này đã để mất vào tay Indonesia gần ba thập kỷ trước. Dù vẫn dẫn đầu về xuất khẩu, Philippines hiện chỉ xếp thứ hai về sản lượng. Quốc gia này hiện đang đặt mục tiêu trồng 50 triệu cây dừa vào năm 2026, tăng gấp đôi mục tiêu ban đầu. Kế hoạch tăng tốc này là một phần của sáng kiến kéo dài 5 năm bắt đầu từ năm 2023 để trồng 100 triệu cây dừa vào năm 2028. Vào năm 2024, hơn 8,5 triệu cây đã được trồng, và dự kiến sẽ trồng thêm 15 triệu cây nữa vào cuối năm nay.

Nguồn: Freshplaza.com

Indonesia đàm phán mở rộng thị trường trái cây nhiệt đới tại New Zealand

Sau khi xuất khẩu thành công dứa sang New Zealand, Indonesia đang thúc đẩy mở rộng xuất khẩu các loại trái cây nhiệt đới khác như chuối, xoài và đu đủ. Tại cuộc gặp song phương bên lề Hội nghị Bộ trưởng OECD ngày 4/6/2025, Indonesia đề xuất tăng cường hợp tác kỹ thuật, an toàn thực phẩm và áp dụng chứng nhận điện tử nhằm đạt mục tiêu nâng kim ngạch thương mại song phương lên 6 tỷ NZD (tương đương khoảng 3,7 tỷ USD) vào năm 2029. Động thái này giúp Indonesia tận dụng chính sách thị trường mở của New Zealand và đáp ứng nhu cầu cao về trái cây nhiệt đới tại thị trường này.

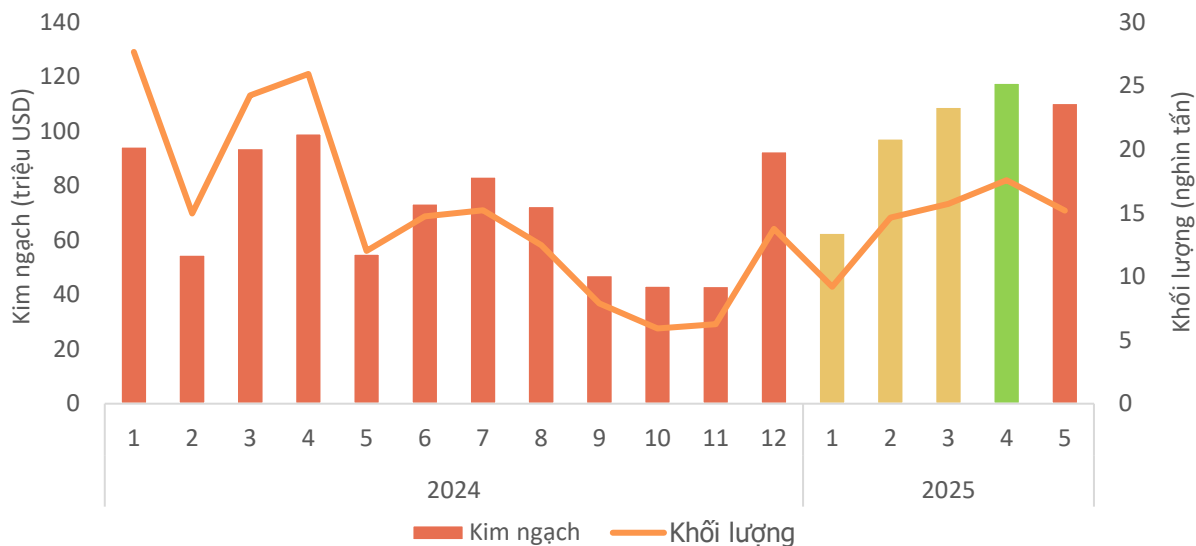
Nguồn: Freshplaza.com



Tin liên quan

CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T5/2025



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường ASEAN, T5/2025

KIM NGẠCH

110,3 triệu USD

↘ Giảm **6,3%** so với T4/2025

↗ Tăng **100,5%** so với T5/2024

↗ Cao hơn **39,3** triệu USD so với bình quân theo tháng năm 2024.

❖ Giá trị xuất khẩu 5 tháng năm 2025 đạt **496,8** tr.USD, đạt **58,3%** kim ngạch 2024.

KHỐI LƯỢNG

15,2 nghìn tấn

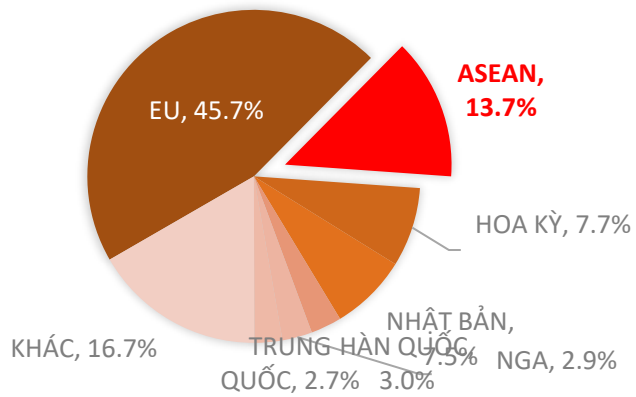
↘ Giảm **13,5%** so với T4/2025

↗ Tăng **26,5%** so với T5/2024

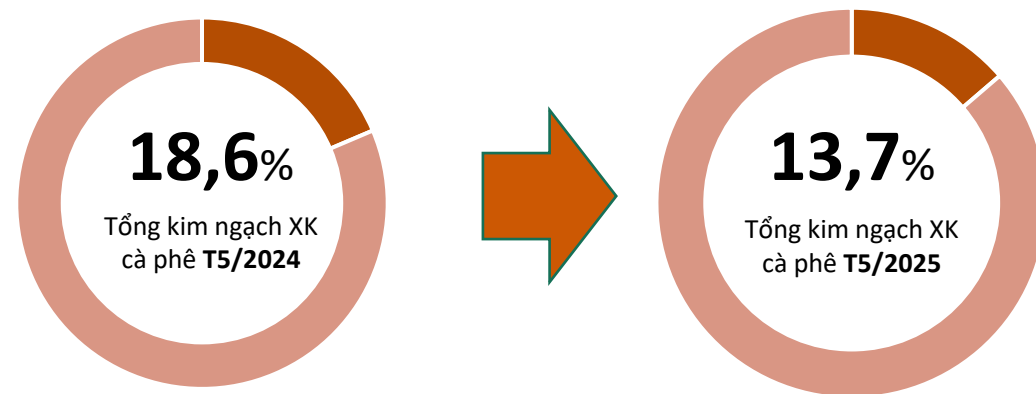
↗ Cao hơn **0,1** nghìn tấn so với bình quân theo tháng năm 2024.

Khối lượng xuất khẩu 5 tháng năm 2025 đạt **72,3** nghìn tấn, đạt **39,9%** lượng năm 2024.

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường ASEAN, T5/2025



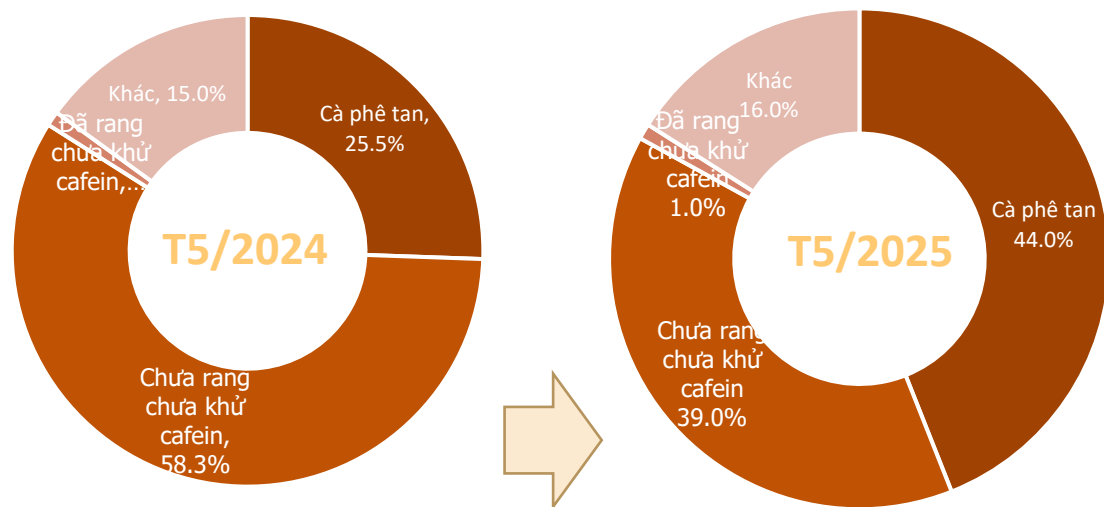
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê XK sang thị trường ASEAN, T5/2025



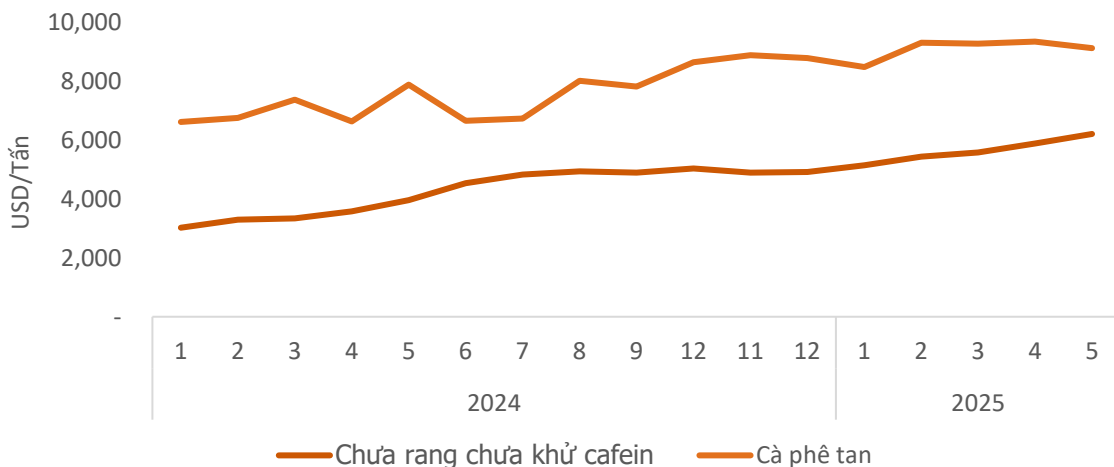


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T5/2025



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN, T5/2025



Nguồn: Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường ASEAN, T5/2025



Chưa rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **42,7** Triệu USD
Giảm **34,9%** so với T4/2025
Tăng **37%** so với T5/2024



Cà phê tan

Kim ngạch: **48,6** Triệu USD
Tăng **38,4%** so với T4/2025
Tăng **256%** so với T5/2024



Cà phê khác

Kim ngạch: **18,1** Triệu USD
Tăng **13,4%** so với T4/2025
Tăng **129%** so với T5/2024

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2025 ở mức **9.114** USD/tấn, giảm **2,4%** so với tháng trước, và tăng **15,7%** so với cùng kỳ năm 2024.

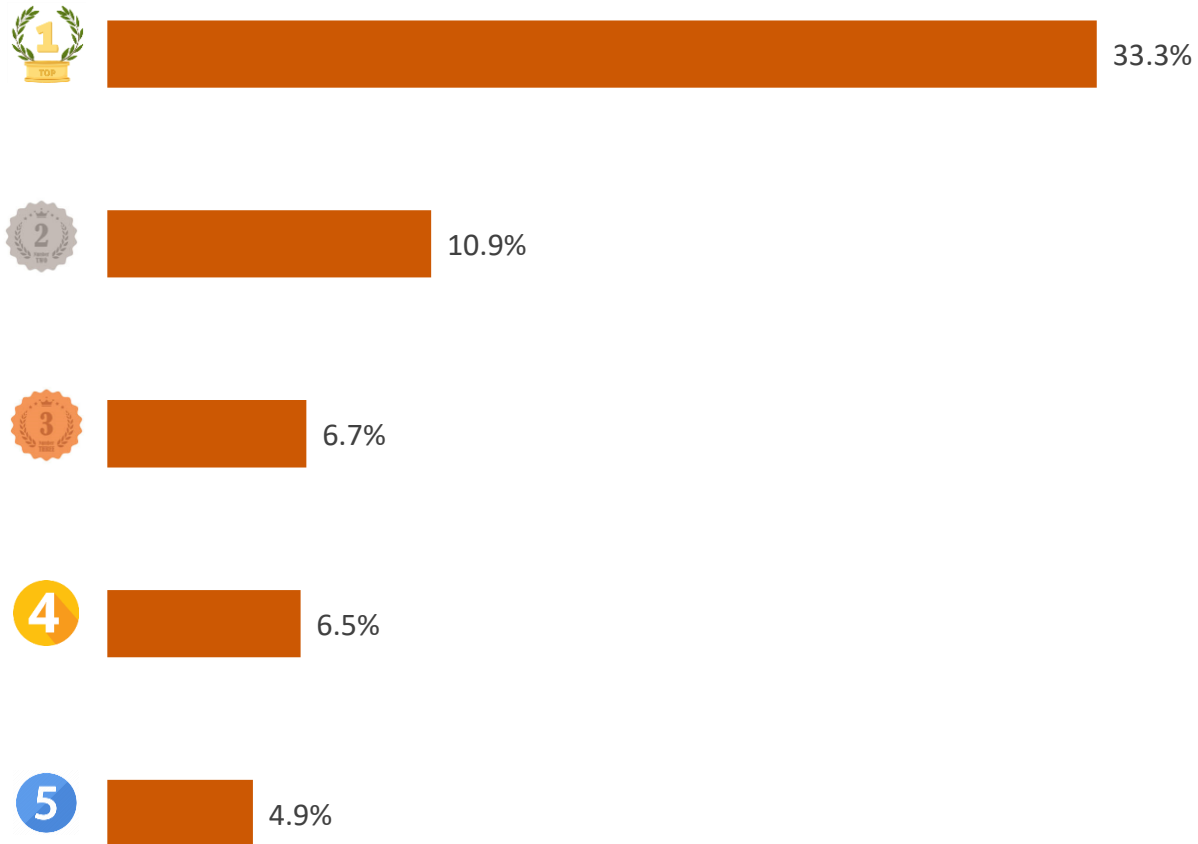
Cà phê chưa rang chưa khử caffein

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2025 ở mức **6.204** USD/tấn; tăng **5,5%** so với tháng trước, và tăng **56,8%** so với cùng kỳ năm 2024.

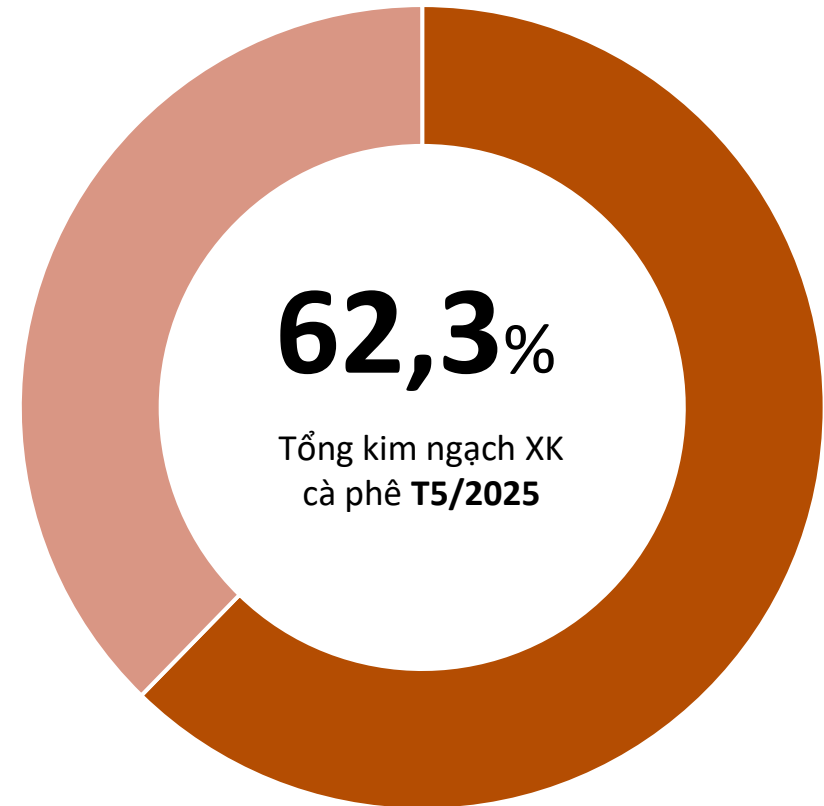


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường ASEAN, T5/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường ASEAN, T5/2025





Ngày 16/5/2025, Liên đoàn Cà phê ASEAN (ACF) chính thức ra mắt ASEAN Coffee Appreciation Protocol (ACAP) – một hệ thống đánh giá chất lượng cà phê do các chuyên gia khu vực Đông Nam Á thiết kế. Hệ thống này được Viện Cà phê ASEAN (ACI) nghiên cứu và phát triển nhằm phục vụ nhu cầu đào tạo và định giá cà phê theo tiêu chuẩn khu vực.

ACAP là một lựa chọn thay thế cho khung đánh giá Coffee Value Assessment (CVA) đang được Hiệp hội Cà phê Đặc sản Hoa Kỳ và Vương quốc Anh (SCA) thúc đẩy trên toàn cầu, đặc biệt là tại Indonesia.

ACAP gồm 6 mô-đun đánh giá chính: (1) đánh giá kỹ thuật – từ trồng trọt, chế biến, vận chuyển đến bảo quản; (2) đánh giá mô tả phân tích hương vị của cà phê nhân; (3) đánh giá rang xay – chất lượng cà phê sau khi rang; (4) đánh giá pha chế – hiệu quả và phương pháp pha cà phê; (5) đánh giá cảm nhận người tiêu dùng phản hồi về chất lượng; (6) đánh giá kỹ năng – dành cho đào tạo barista.





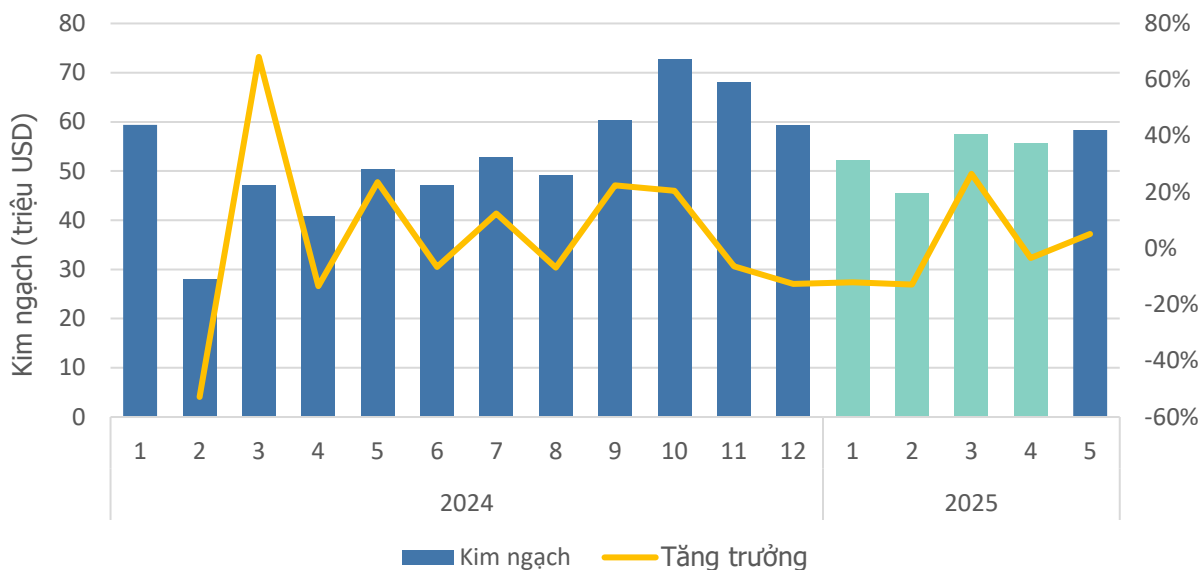
- **Dự báo sản lượng** cà phê của Indonesia niên vụ 2025/26 sẽ đạt 11,3 triệu bao loại 60 kg, tăng 5% so với năm trước nhờ điều kiện thời tiết thuận lợi và tăng cường sử dụng vật tư đầu vào, đặc biệt tại các tỉnh trồng Robusta ở Nam Sumatra. Robusta chiếm khoảng 87% tổng sản lượng cà phê cả nước.
- **Xuất khẩu** dự kiến tăng 7%, đạt 6,5 triệu bao, chủ yếu sang EU (1,4 triệu bao) và Hoa Kỳ (726.000 bao trong giai đoạn 3/2024–2/2025, tăng 23%). Tuy nhiên, xuất khẩu sang Hoa Kỳ có thể giảm nếu mức thuế 32% do Tổng thống Donald Trump đề xuất có hiệu lực từ tháng 7/2025. Bên cạnh đó, quy định chống phá rừng của EU (EUDR) sẽ có hiệu lực cuối năm 2025, gây áp lực tuân thủ lên các doanh nghiệp xuất khẩu.
- **Tiêu dùng nội địa** tăng nhẹ lên 4,81 triệu bao do người tiêu dùng chuyển sang các sản phẩm giá thấp và cà phê pha sẵn (RTD).





THỦY SẢN

Giá trị Thủy sản xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T5/2025



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường ASEAN, T5/2025

KIM NGẠCH



58,4 triệu USD

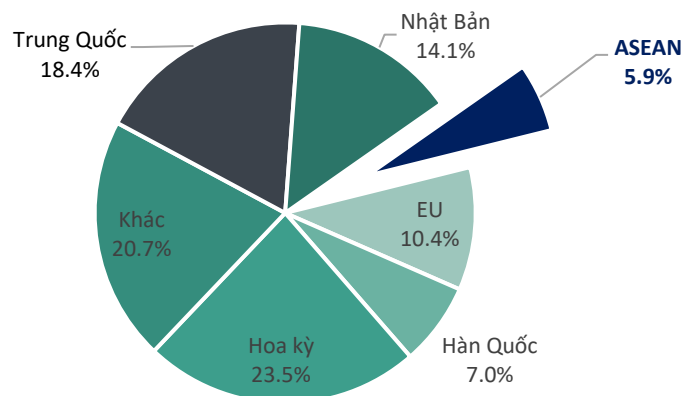
↗ Tăng **5,1%** so với T4/2025

↗ Tăng **15,9%** so với T5/2024

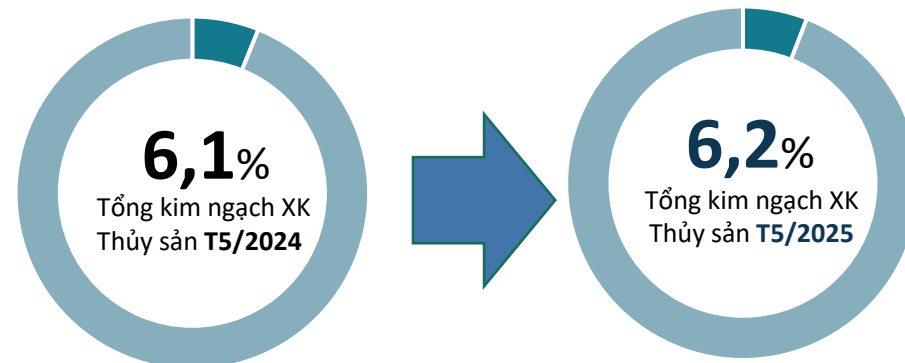
▲ Cao hơn **5,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

♦ Lũy kế 5 tháng 2025 đạt 269,0 triệu USD, đạt **42,4%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường ASEAN, T5/2025



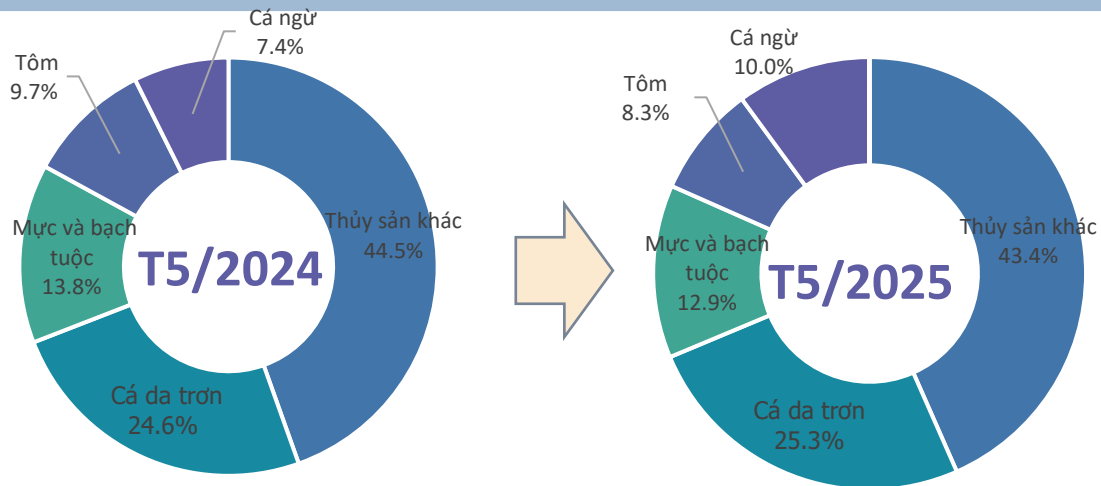
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường ASEAN, T5/2025



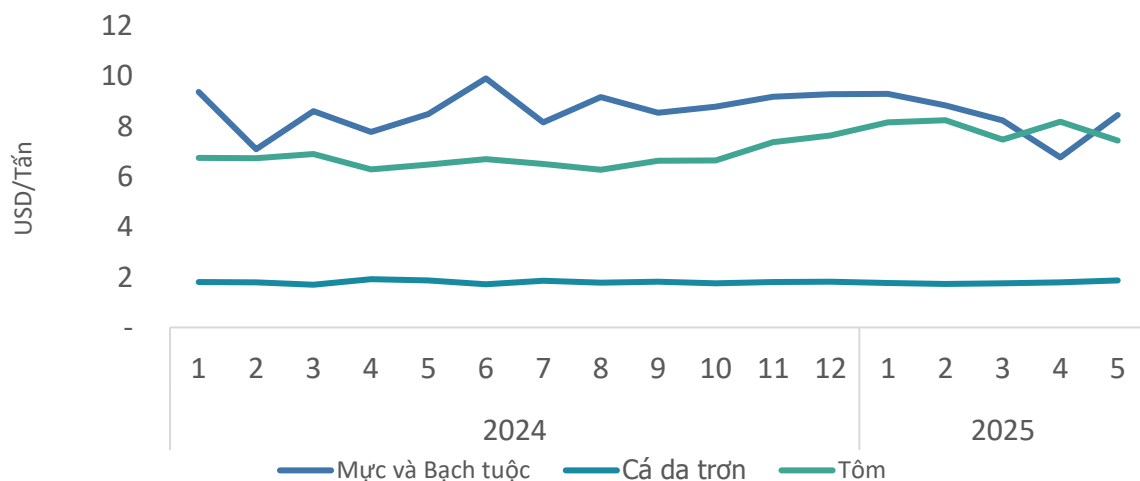


THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T5/2025



Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN, T5/2025



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường ASEAN, T5/2025



Cá da trơn

Kim ngạch: **14,9** Triệu USD

Tăng **6,2%** so với T4/2025

Tăng **19,4%** so với T5/2024



Mực và bạch tuộc

Kim ngạch: **7,5** Triệu USD

Tăng **10,7%** so với T4/2025

Tăng **8,3%** so với T5/2024



Tôm

Kim ngạch: **4,9** Triệu USD

Giảm **7,8%** so với T4/2025

Giảm **0,4%** so với T5/2024

Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2025 ở mức **8,4** USD/kg; **tăng 24,9%** so với tháng trước; và **giảm 0,5%** so với cùng kỳ năm 2024.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2025 ở mức **1,9** USD/kg; **tăng 4,6%** so với tháng trước; và **giảm 0,1%** so với cùng kỳ năm 2024.

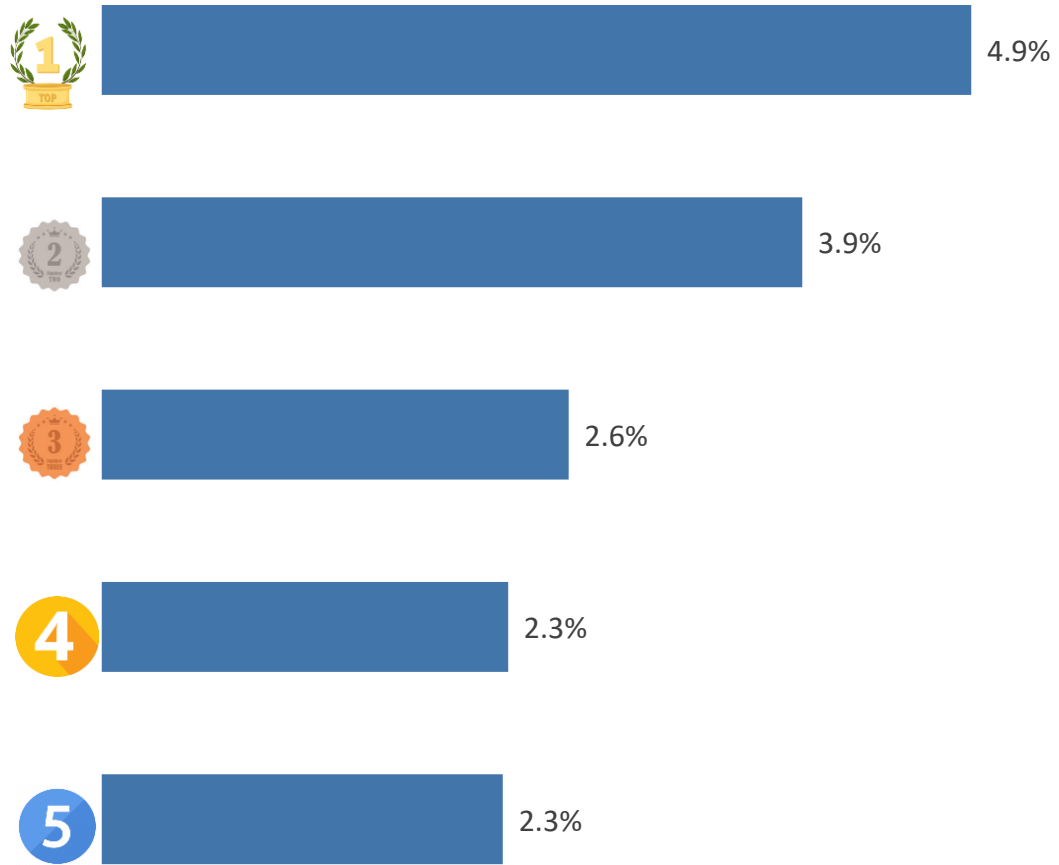
Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2025 ở mức **8,2** USD/kg; **tăng 14,7%** so với tháng trước; và **giảm 9,2%** so với cùng kỳ năm 2024.

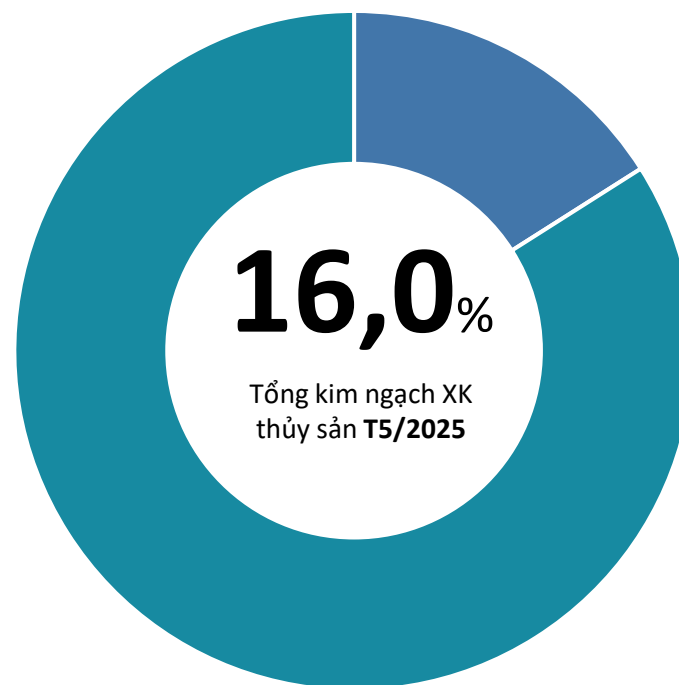


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu, T5/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu, T5/2025



01

Thai Union giới thiệu sáng kiến SeaChange 2030

Tại Hội nghị Đại dương Liên Hợp Quốc (9–13/6/2025, Nice, Pháp), Thai Union đã giới thiệu chiến lược phát triển bền vững SeaChange 2030 với 11 cam kết hướng đến bảo vệ đại dương, phù hợp với Mục tiêu Phát triển Bền vững số 14 của LHQ. Tập đoàn dự kiến đầu tư 200 triệu USD vào các sáng kiến này đến năm 2030.

Theo Báo cáo Phát triển bền vững 2024, 98,9% sản lượng cá ngừ của tập đoàn đến từ các nguồn đạt chứng nhận MSC hoặc đang tham gia chương trình cải thiện nghề cá, tăng 14% so với năm trước. Tỷ lệ giám sát thực địa trong chuỗi cung ứng cá ngừ đạt 97% và dự kiến đạt 100% vào năm 2025. Tập đoàn cũng giảm 21% khí thải nhà kính phạm vi 1 và 2, đưa 23/32 nhà máy đạt chuẩn không rác thải chôn lấp, triển khai chương trình Lower Carbon Shrimp nhằm giảm phát thải trong sản xuất tôm, và thu gom 234 tấn nhựa khỏi môi trường biển.

Nguồn: Seafood Source



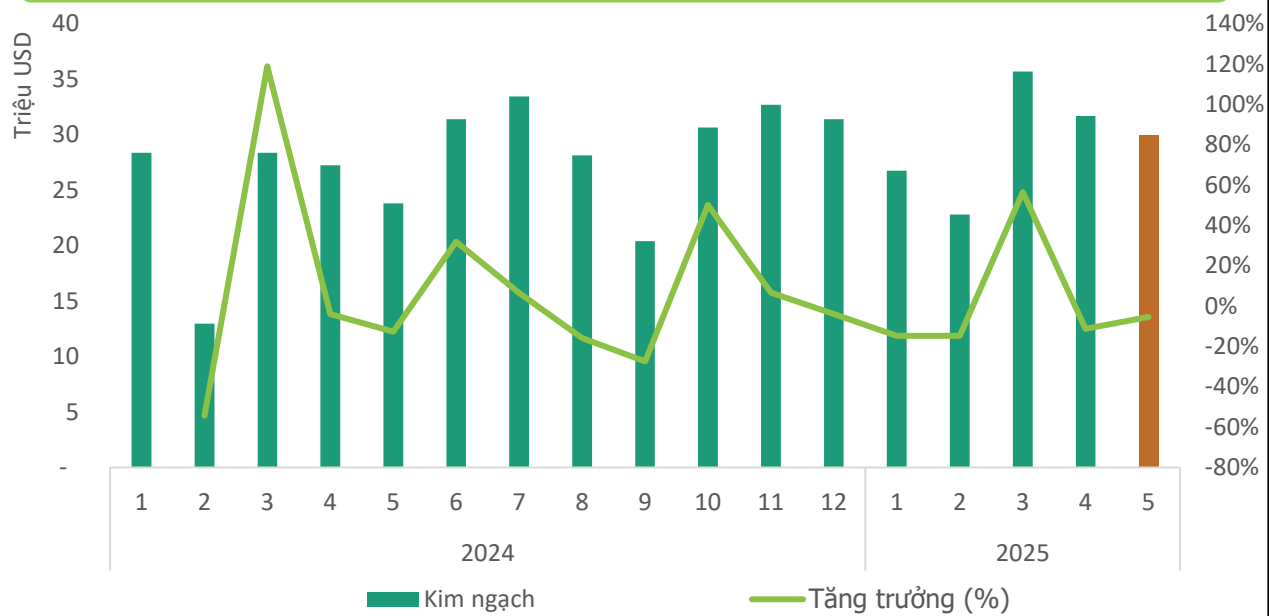
Tin liên quan





GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T05/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường ASEAN, T05/2025

KIM NGẠCH



30

triệu USD

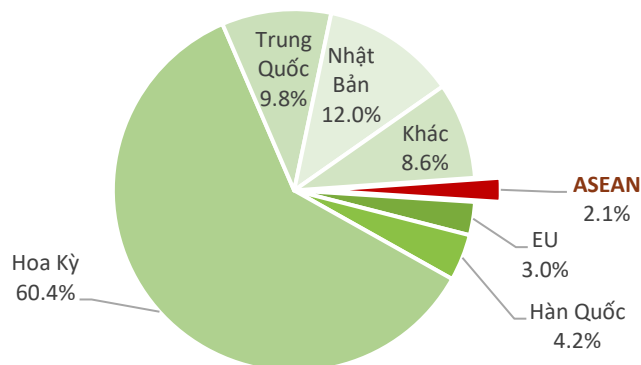
↓ Giảm **5,4%** so với T04/2025

↗ Tăng **26,0%** so với T05/2024

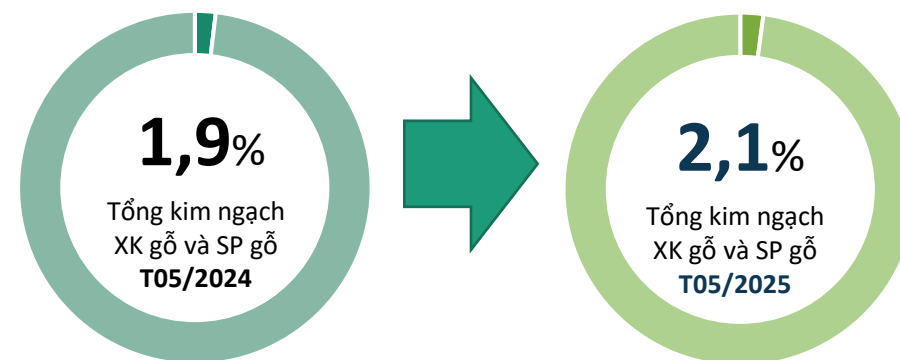
↑ Cao hơn **2,6 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 5 tháng đầu năm 2025 đạt **146,9** triệu USD, đạt **44,7%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường ASEAN, T05/2025



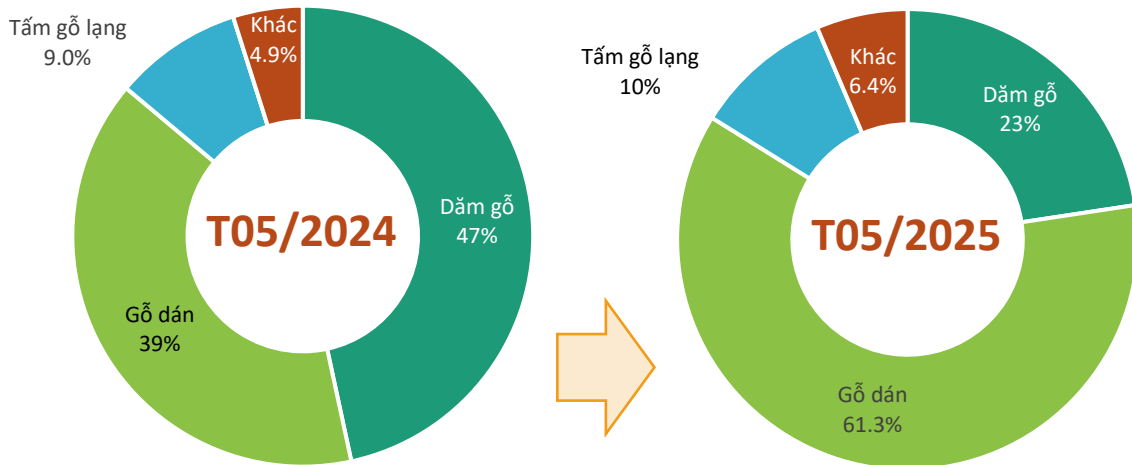
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường ASEAN, T05/2025





GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường ASEAN, T05/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường ASEAN, T05/2025



Gỗ dán

Kim ngạch: **23,8** triệu USD
Giảm **6%** so với T04/2025
Tăng **43%** so với T05/2024



Dăm gỗ

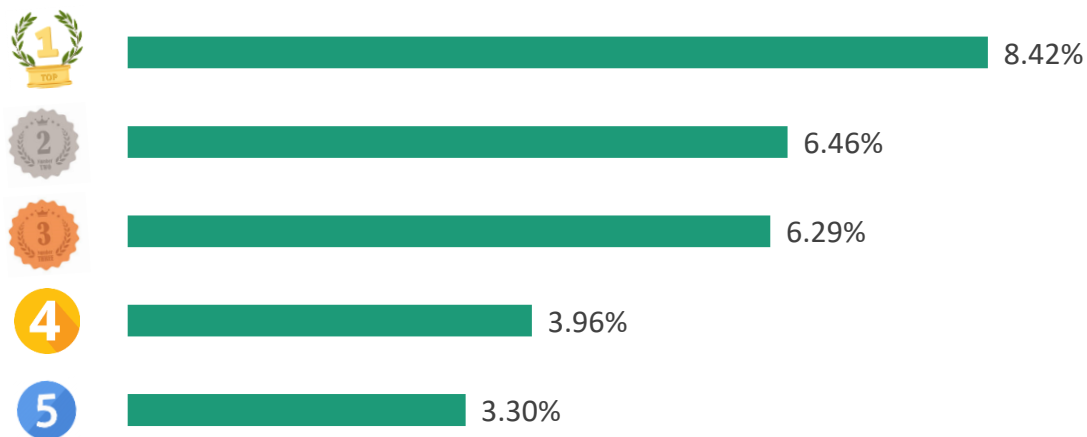
Kim ngạch: **8,8** triệu USD
Giảm **43%** so với T04/2025
Giảm **55%** so với T05/2024



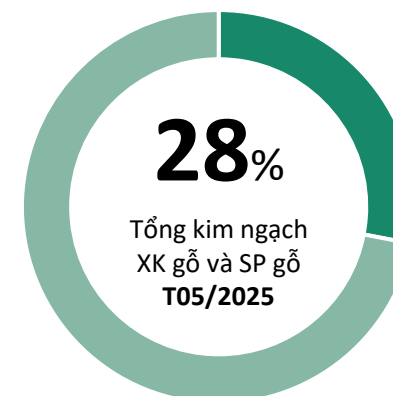
Tấm gỗ lạng

Kim ngạch: **3,8** triệu USD
Tăng **5%** so với T04/2025
Tăng **0%** so với T05/2024

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường ASEAN, T05/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường ASEAN, T05/2025





GỖ VÀ SP GỖ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ ASEAN



Xuất khẩu gỗ của Malaysia đang có cơ hội gia tăng lợi thế cạnh tranh tại thị trường Hoa Kỳ do Hoa Kỳ áp dụng mức thuế cao đối với các đối thủ như Việt Nam (lên tới 46%) và Indonesia, trong khi Malaysia chỉ chịu thuế suất 24%. Hoa Kỳ hiện là thị trường lớn nhất, chiếm hơn một nửa tổng giá trị xuất khẩu đồ nội thất của Malaysia. Tuy nhiên, các mức thuế công bố hồi tháng 4 đã tạm hoãn 90 ngày và có thể điều chỉnh thông qua đàm phán thuế quan.

Ông Wan Tarmeze, Giám đốc Ban Sản phẩm Lâm nghiệp FRIM, cho biết ngành nội thất Malaysia vẫn phụ thuộc nhiều vào gỗ chế biến, chiếm tới 85% nguyên liệu. Ông nhấn mạnh việc chuyển đổi từ sản xuất thiết bị gốc (OEM) sang xây dựng thương hiệu riêng (OBM) là yếu tố then chốt để nâng cao giá trị xuất khẩu, song quá trình này đến nay chưa đạt tiến triển rõ rệt dù đã được chính phủ nhiều lần khuyến khích.

Bộ Thương mại Indonesia (Kemendag) đang tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp nước này đối mặt với cuộc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp do Bộ Thương mại Hoa Kỳ tiến hành đối với mặt hàng ván ép gỗ cứng và ván ép trang trí xuất khẩu. Kemendag sẽ hỗ trợ các doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ bào chữa và hoàn thiện bảng câu hỏi điều tra. Hiện khoảng một phần ba sản lượng ván ép gỗ cứng và trang trí của Indonesia được xuất khẩu sang Hoa Kỳ.

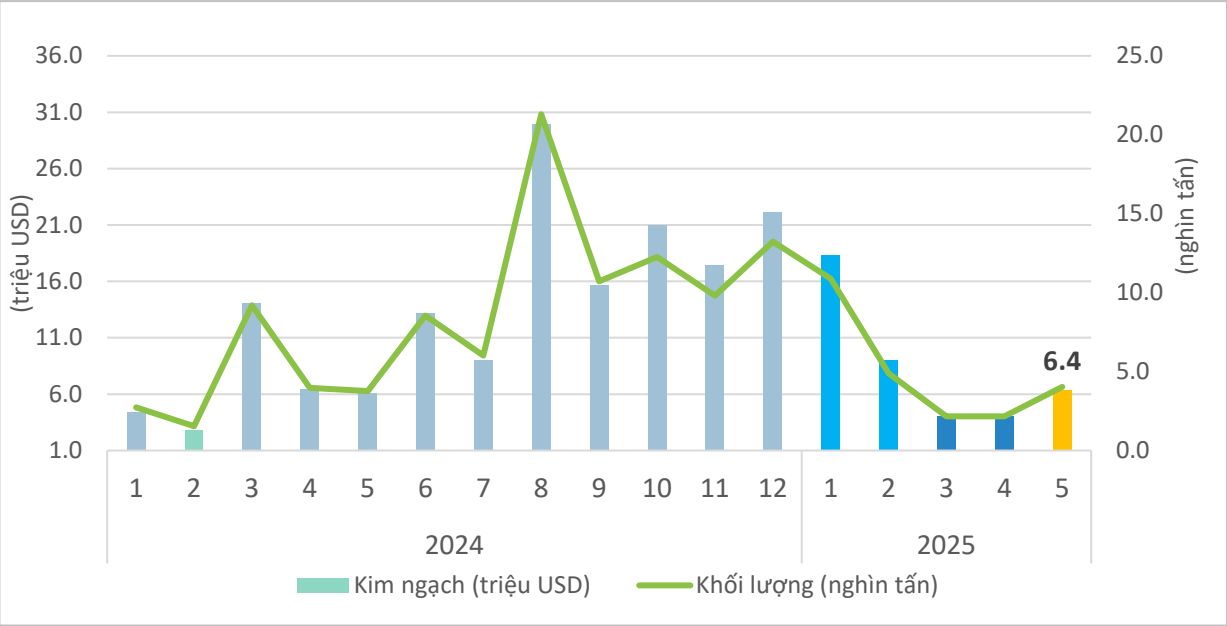


TIN LIÊN QUAN

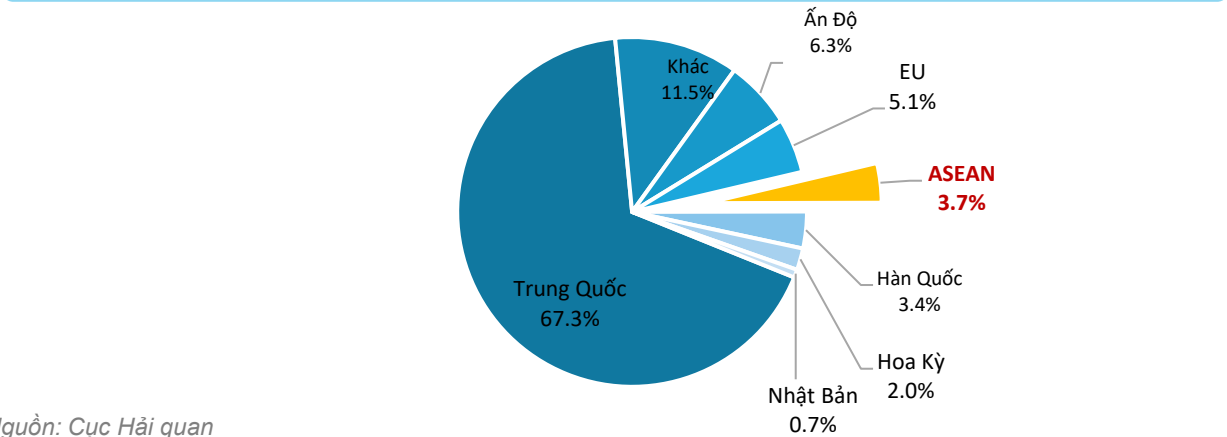


CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T5/2025



Tỷ trọng giá trị xuất khẩu cao su của Việt Nam sang thị trường ASEAN, T5/2025



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường ASEAN, T5/2025

KIM NGẠCH

6,4 triệu USD

- ↗ Tăng **56%** so với T4/2025
- ↗ Tăng **44%** so với T5/2024
- ⬇ Thấp hơn **2,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024
- ♦ Lũy kế 05 tháng đầu năm 2024 đạt **50,1 tr.USD**, đạt **47%** kim ngạch năm 2024

KHỐI LƯỢNG

4,02 nghìn tấn

- ↗ Tăng **85%** so với T4/2025
- ↗ Tăng **62%** so với T5/2024
- ⬇ Thấp hơn **1,4 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024
- ♦ Lũy kế 05 tháng đầu năm 2024 đạt **28,3 nghìn tấn**, đạt **44%** khối lượng năm 2024

Biến động tỷ trọng giá trị XK cao su của VN sang thị trường ASEAN, T5/2025

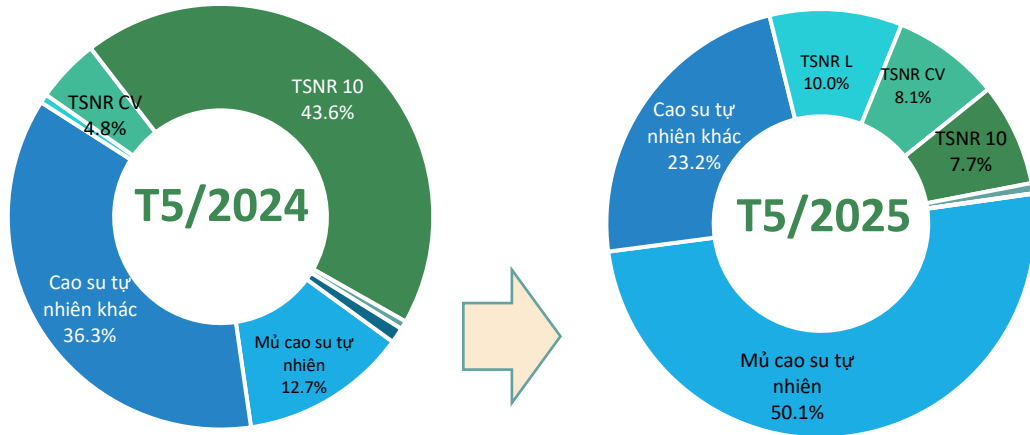


Nguồn: Cục Hải quan



CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su tự nhiên XK sang thị trường ASEAN, T5/2025



Kết quả xuất khẩu cao su tự nhiên sang thị trường ASEAN, T5/2025



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **0,5** triệu USD
Tăng **196%** so với T4/2025
Giảm **82%** so với T5/2024



TSNR 10

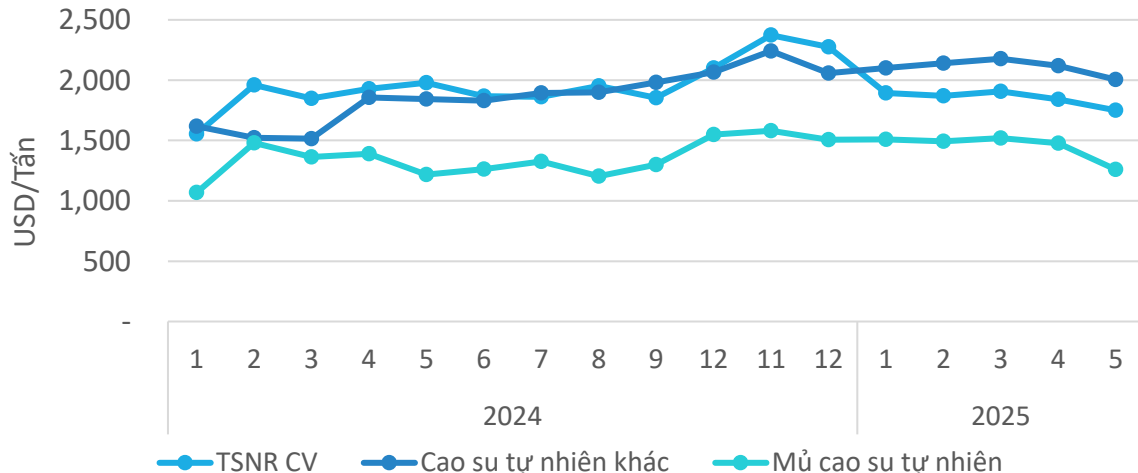
Kim ngạch: **1,5** triệu USD
Giảm **9%** so với T4/2025
Giảm **33%** so với T5/2024



Mủ cao su tự nhiên

Kim ngạch: **3,2** triệu USD
Tăng **62%** so với T4/2025
Tăng **311%** so với T5/2024

Giá xuất khẩu bình quân cao su tự nhiên sang thị trường ASEAN, T5/2025



Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2025 ở mức **2.005** USD/tấn; **giảm 5,4%** so với tháng trước; và **tăng 8,8%** so với cùng kỳ năm 2024.

TSNR 10

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2025 ở mức **1.705** USD/tấn; **giảm 5,0%** so với tháng trước; và **tăng 10,4%** so với cùng kỳ năm 2024.

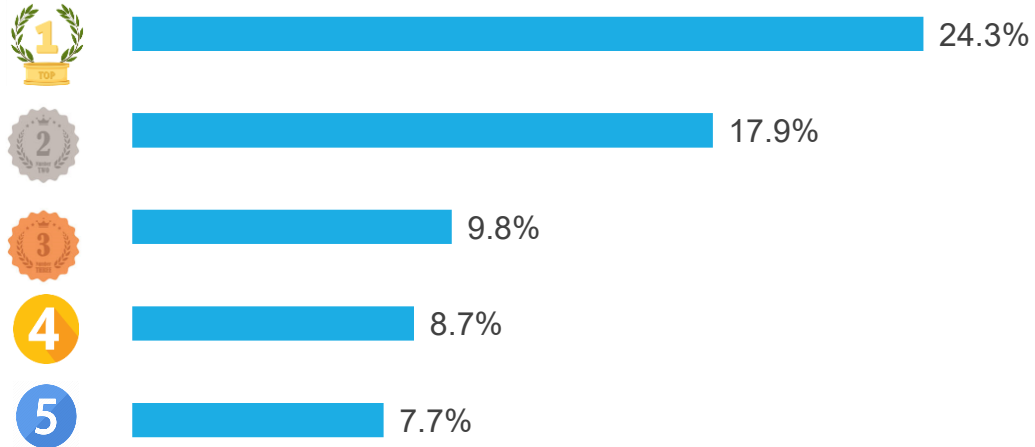
Mủ cao su tự nhiên

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2025 ở mức **1.261** USD/tấn; **giảm 15%** so với tháng trước; và **tăng 3,6%** so với cùng kỳ năm 2024.

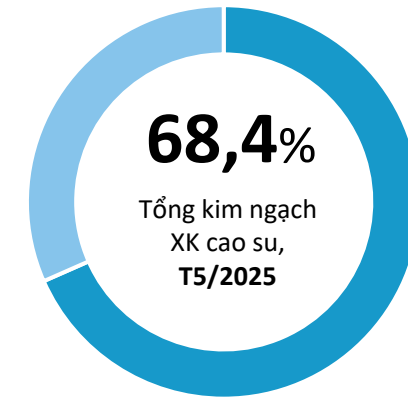


CAO SU

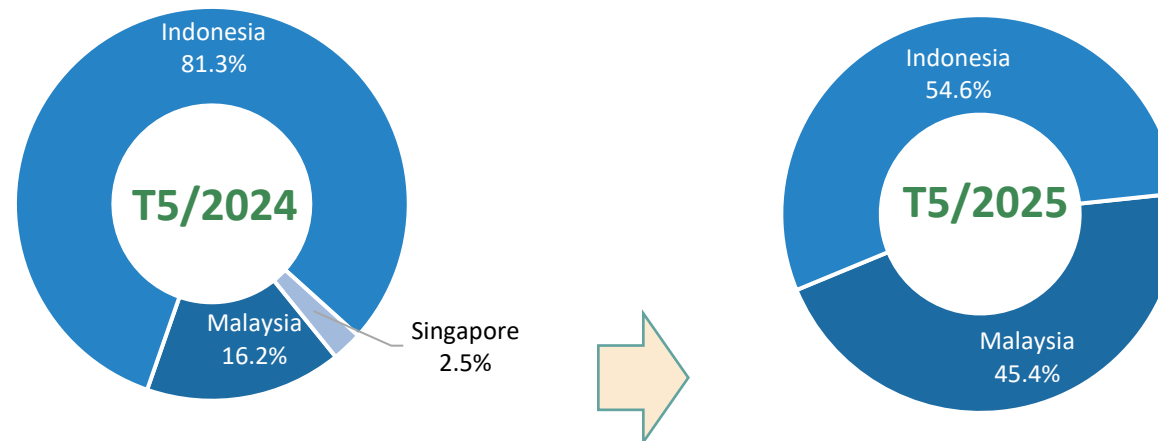
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK cao su sang ASEAN, T5/2025



Tỷ trọng về KN của TOP 5 DN XK cao su sang ASEAN, T5/2025



Biến động tỷ trọng xuất khẩu cao su của Việt Nam sang một số nước trong khối ASEAN, T5/2025





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU ASEAN

❖ Thái Lan: Hướng tới mục tiêu trở thành Trung tâm sản xuất, thương mại và đổi mới trong ngành cao su

Nhân dịp kỷ niệm 10 năm thành lập, Cơ quan Quản lý Cao su Thái Lan (GYTA) đã công bố chiến lược quản lý hệ thống cao su toàn diện mới, với mục tiêu đưa Thái Lan trở thành trung tâm toàn cầu về sản xuất, thương mại và đổi mới trong ngành cao su.

Tổ chức này cũng tích cực phát triển sản phẩm cao su giá trị gia tăng như lốp “Greenergy Tyre”, phối hợp kiểm soát buôn lậu cao su, và xây dựng giá tham chiếu cao su quốc gia để giành lại quyền định giá. Đồng thời, GYTA hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp và viện nghiên cứu trong toàn chuỗi giá trị, thúc đẩy truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn EU.

Thái Lan hiện là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á có hệ thống kiểm soát chất lượng, nguồn gốc cao su bền vững - tạo lợi thế lớn trên thị trường quốc tế. GYTA tin tưởng chiến lược đổi mới toàn diện sẽ giúp Thái Lan giữ vững vị thế quốc gia sản xuất cao su hàng đầu thế giới.



Tin liên quan



❖ Lào mở rộng trồng cao su để hỗ trợ sinh kế cho người dân địa phương

Chính quyền tỉnh Bokeo, miền bắc Lào, đã phê duyệt thỏa thuận hợp tác kéo dài 30 năm với một nhà máy chế biến cao su nhằm phát triển các đồn điền cao su trên diện tích 5.000 ha tại huyện Paktha. Nhà máy cung cấp giống, đào tạo kỹ thuật và phối hợp với nông dân trong phát triển đất, góp phần mở rộng không gian xanh và cải thiện sinh kế nông thôn.

Sáng kiến trồng cao su tại Lào nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững, bảo vệ môi trường và góp phần xóa đói giảm nghèo. Đây là một phần trong chiến lược mở rộng rừng cây công nghiệp, tăng diện tích xanh và phát triển nông nghiệp như một sinh kế lâu dài của người dân.

Nguồn: news.cn





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU ASEAN

❖ Sản lượng cao su thiên nhiên của Malaysia giảm mạnh vào tháng 4

Theo Cục Thống kê Malaysia (DOSM), tháng 4/2025, sản lượng cao su thiên nhiên giảm mạnh 37,3% xuống còn 18.008 tấn, so với tháng trước.

Xuất khẩu cao su tự nhiên giảm 31,7% xuống còn 35.901 tấn vào tháng 4, so với tháng trước. Trung Quốc vẫn là điểm đến xuất khẩu hàng đầu, chiếm 33,3% xuất khẩu cao su của Malaysia, tiếp theo là Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (14,9%), Đức (14,2%), Ấn Độ (6,5%) và Hoa Kỳ (5,1%).

Sự sụt giảm mạnh về sản lượng và xuất khẩu báo ngành cao su của Malaysia đang phải đối mặt với nhiều thách thức cả về sản xuất và xuất khẩu. Các nhà phân tích thị trường cho rằng sự phục hồi nhu cầu tại các thị trường xuất khẩu lớn và sự ổn định giá cả sẽ là những yếu tố chính cần theo dõi trong những tháng tới.



Tin liên quan

Nguồn: [businesstoday.com.my](https://www.businesstoday.com.my)



THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Asean T5/2025



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Asean T5/2025

KIM NGẠCH



1,07
Triệu USD

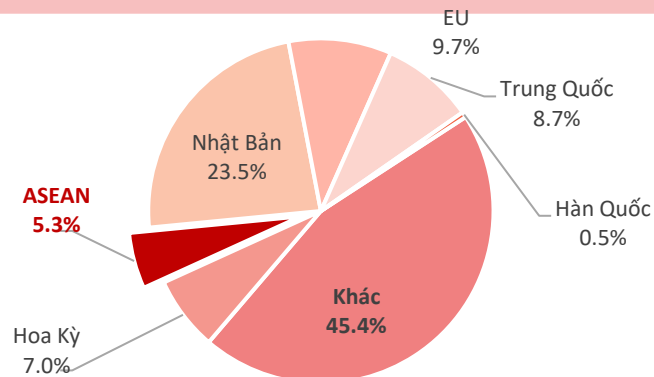
↘ Giảm **43%** so với T4/2025

↗ Tăng **21,8%** so với T5/2024

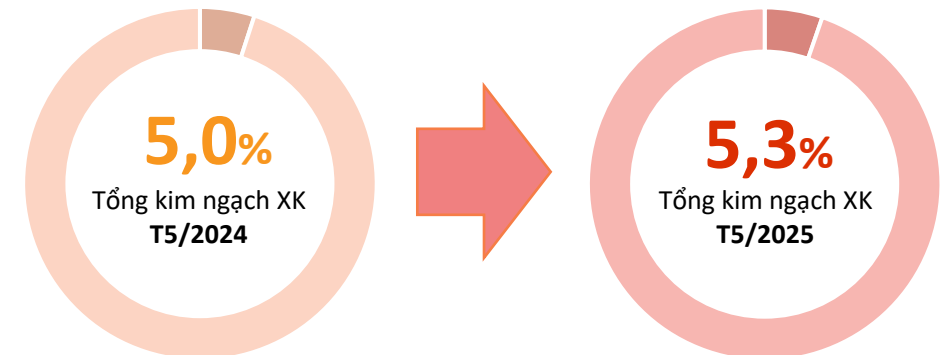
↘ Thấp hơn **3,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

◇ Lũy kế 5 tháng 2025 đạt **18,3 triệu USD**, đạt **36,6%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Asean T5/2025



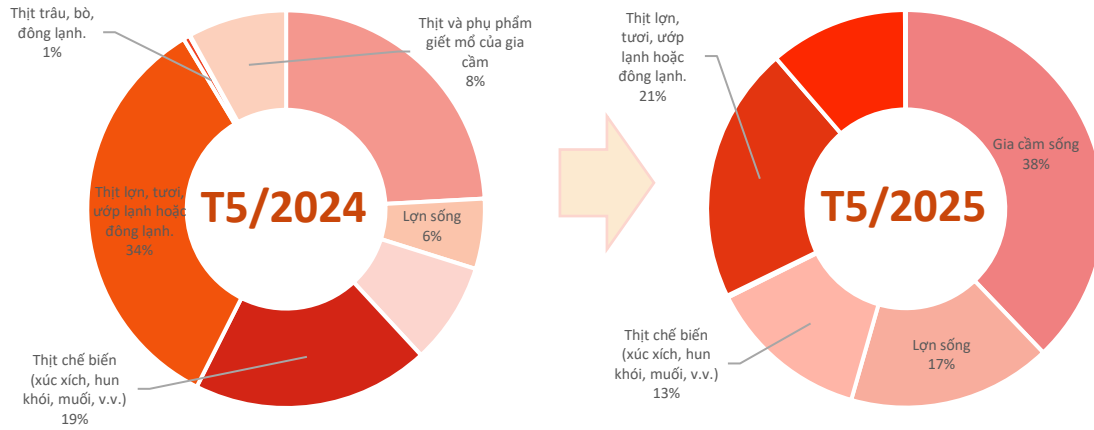
Biến động tỷ trọng giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Asean T5/2025



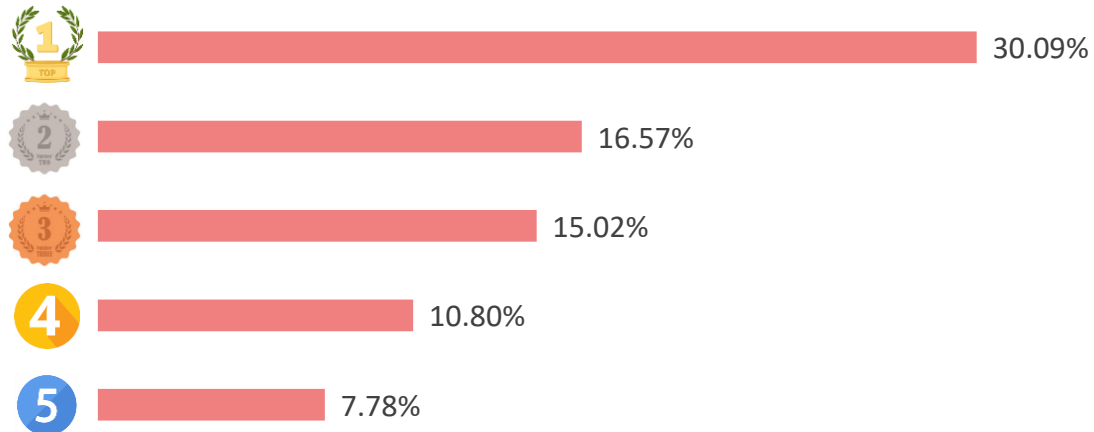


THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt xuất khẩu sang thị trường Asean T5/2025



TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lợn nhất sang thị trường Asean T5/2025



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Asean T5/2025



Thịt lợn tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh

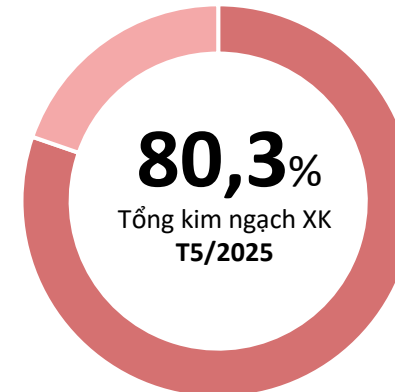
Kim ngạch: **223,6** triệu USD
Tăng **113 lần** so với T4/2025
Giảm **25,1%** so với T5/2024



Gia cầm sống

Kim ngạch: **405,5** nghìn USD
Giảm **3,6%** so với T4/2025
Tăng **91%** so với T5/2024

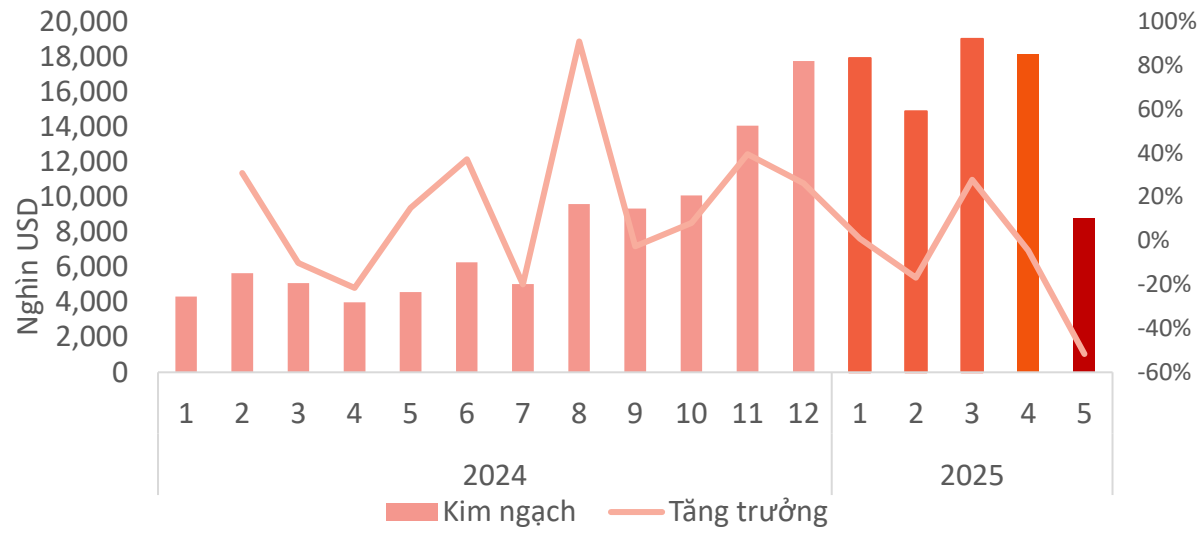
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Asean T5/2025





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Asean T5/2025



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Asean T5/2025

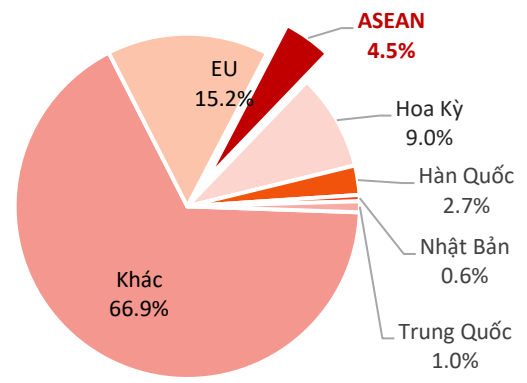
KIM NGẠCH



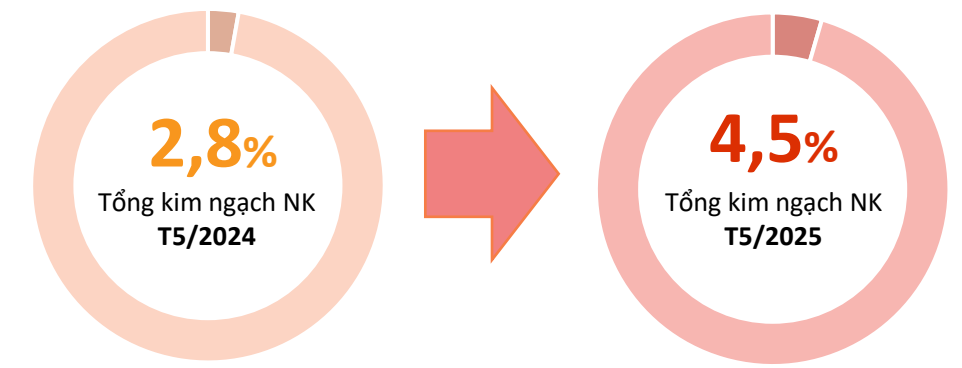
8,77
Triệu USD

- ↘ Giảm **52%** so với T4/2025
- ↗ Tăng **91,6%** so với T5/2024
- ↗ Cao hơn **796,2 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2024
- ◇ Lũy kế 5 tháng 2025 đạt **78,696 triệu USD**, đạt **82,2%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Asean T5/2024



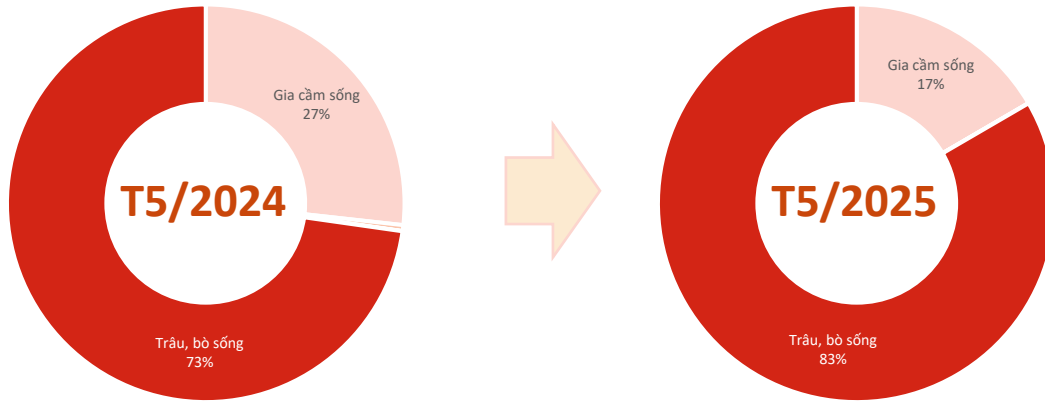
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam thị trường Asean T5/2025





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt nhập khẩu từ thị trường Asean T5/2025



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Asean T5/2025



Trâu bò sống

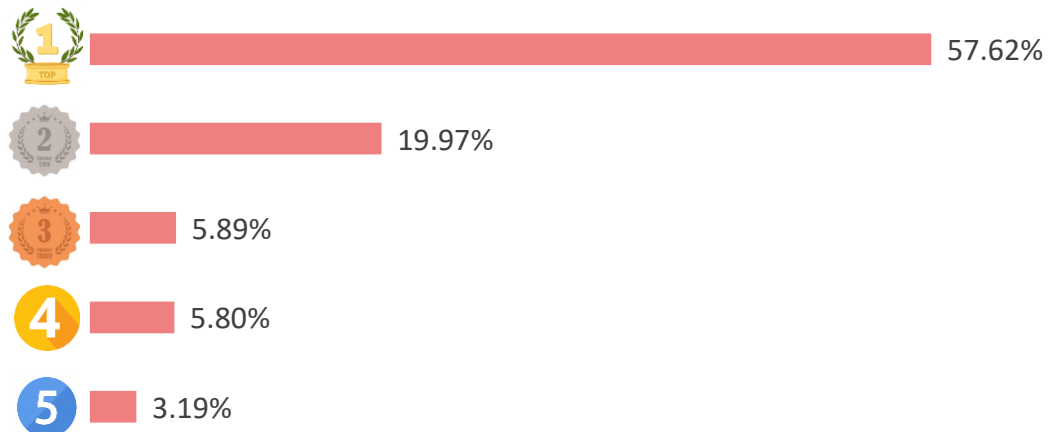
Kim ngạch: **7,313** triệu USD
Giảm **56,4%** so với T4/2025
Tăng **120%** so với T5/2024



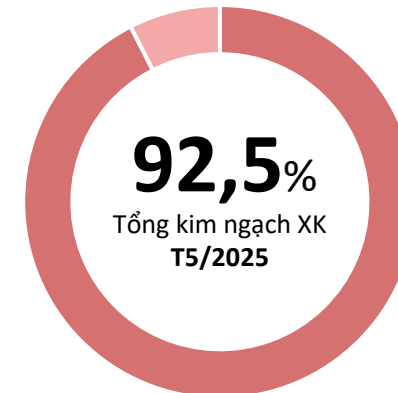
Gia cầm sống

Kim ngạch: **1,454** triệu USD
Tăng **17,2%** so với T4/2025
Tăng **18,8%** so với T5/2024

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ thị trường Asean T5/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất từ thị trường Asean T5/2025





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT ASEAN



Thị trường Alfredo Abelardo Benitez đã ban hành Sắc lệnh Hành pháp số 11-2025 vào ngày 2/6, chính thức tuyên bố thành phố Bacolod không còn dịch tả heo châu Phi (ASF). Thành phố đã được Bộ Nông nghiệp Khu vực Tây Visayas phê duyệt nâng hạng từ “vùng nhiễm bệnh” (vùng đỏ) lên “vùng đệm” (vùng hồng) sau khi đáp ứng các tiêu chuẩn phục hồi theo hướng dẫn quốc gia. Tính đến ngày 16/5, Bacolod là một trong 498 địa phương trên toàn quốc được nâng hạng trong khuôn khổ Chương trình Quốc gia về Phòng ngừa và Kiểm soát ASF.

Trước đó, vào giữa năm 2023, Bacolod từng ghi nhận bốn ca ASF đầu tiên, khiến đàn heo nuôi nhỏ lẻ gần như bị xóa sổ, với 842 hộ báo cáo heo chết. Để ứng phó, vào tháng 5/2024, ông Benitez đã dỡ bỏ lệnh cấm nhập heo và các sản phẩm từ heo nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và hỗ trợ khôi phục ngành chăn nuôi địa phương.

Nguồn: 3tres3.com



Tin liên quan



Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo